

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 195

KINH LUẬT DI TƯỚNG

SỐ 2121
(QUYỂN 1 → 50)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

www.daitangkinh.org

KINH LUẬT DỊ TƯỚNG

QUYỂN 49

CHƯƠNG ĐỊA NGỤC

1. Duyên xưa của vua diêm la
2. Đời sống của vua diêm-la
3. Vua diêm-la tra hỏi kẻ tội
4. Mười tám địa ngục và tên các vị chủ ngục
5. Ba mươi địa ngục và tên các vị chủ ngục
6. Năm vị quan cấm người tạo tội
7. Chết rồi về đâu
8. Mạng chung được người nghinh đón
9. Duyệt xét tội phước ở nhân gian
10. Địa ngục: hàn - nhiệt - biên địa
11. Các địa ngục trong núi Kim Cang
12. Giữa núi Kim Cang có mười địa ngục

1. DUYÊN XƯA CỦA VUA DIÊM LA:

Vua Diêm La đời trước là vua nước Tỳ-sa cùng chiến đấu với vua Duy-đà-thỉ, do thua trận, nên lập thế:

- Nguyên làm chủ địa ngục, có 18 đại thần, thống lãnh 1.000.000 người tai to mặt lớn.

Họ đều mang tâm oán hận và cùng lập nguyện:

- Sau này sẽ giúp vua trị tội bọn kia.

Đức Phật bảo:

- Vua Tỳ-sa là vua Diêm-la ngày nay, 18 đại thần là các vua nhỏ, người là những người hầu hai bên, làm nô lệ cho Tỳ Sa-môn Thiên vương ở phương Bắc.

(Trích kinh Vấn Địa Ngục. Kinh Tịnh Độ Tam-muội ghi: thống lãnh tất cả 13bốn địa ngục)

2. ĐỜI SỐNG CỦA VUA DIÊM-LA:

Phía Nam cõi Diêm-phù-đề có ngọn núi Kim Cang to lớn. Bên trong có cung vua Diêm-la ngang dọc 6.000 do-tuần. (Kinh Vấn Địa Ngục ghi: Ở trong địa ngục, thành ngang dọc 30.000 dặm, được xây bằng vàng bạc). Đêm ngày ba thời đều có vạc đồng tự nhiên hiện ra phía trước. Nếu vạc vào trong cung thì vua thấy sợ hãi, bỏ đi ra ngoài. Nếu vạc đi ra ngoài thì vua đi vào trong cung. Có bọn ngục tốt bắt vua nằm trên vạc cháy đỏ, lấy móc sắt kéo miệng ra, rồi đổ nước đồng vào, từ cổ đến chân đều bị thiêu đốt. Sau khi thọ khổ, vua trở lại vui chơi với thể nữ. Các đại thần cũng được sung sướng như vậy.

(Trích kinh Trường A-hàm quyển 9)

3. VUA DIÊM-LA TRA HỎI KẸ TỘI:

Có ba sứ giả: một là già, hai là bệnh, ba là chết. Nếu có chúng sanh nào ba nghiệp đều ác, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ rơi vào địa ngục. Vua Diêm-la hỏi:

- Người bị thiên sứ gọi về, phải không? Người có thấy sứ giả thứ nhất không? Khi làm người, người có thấy ai đầu bạc, răng rụng, mắt thấy mờ, da nhăn, lưng gù, chông gậy, vừa đi vừa rên không?

Kẻ tội trả lời:

- Có thấy.

- Sao người không tự nghĩ: “Ta cũng sẽ như vậy?”

- Lúc ấy, tôi buông lung, không thể tự biết.

- Nay ta sẽ cho người biết cái khổ của sự buông lung. Không phải lỗi của cha mẹ, anh em, Đế thích, tổ tiên, Sa-môn, trí thức, nô bộc v.v... mà là do người làm ác, phải tự chuốc khổ.

Lại hỏi:

- Người có thấy sứ giả thứ hai không? Khi làm người, người có từng thấy ai mắc bệnh trầm kha, tiêu tiểu tại chỗ, ăn uống phải nhờ người, gân cốt đau nhức, khóc than rên rỉ, không nói năng được không?

- Có thấy.

- Sao không tự nghĩ: “Ta cũng sẽ như vậy?”

Lại hỏi:

- Người có thấy sứ giả thứ ba không? Người có thấy ai thân hoại mạng chung, các căn không còn, cơ thể trắng đờ giống như cây khô, vứt nơi gò mả, bị chim muông ăn không?

- Có thấy.

- Sao không tự nghĩ: “Ta cũng sẽ như vậy?”

Hỏi xong, Diêm-la giao cho ngục tốt, đưa kẻ tội vào đại địa ngục.

(Kinh Hữu Chúng Sanh Tam Thế Trị Ác ghi: Đưa ra năm sứ giả và hỏi năm lần. Đó là: sanh, già, bệnh, chết và nghiệp ác đời trước).

(Trích kinh Trường A-hàm quyển 19. Kinh Lâu Thán phần lớn cũng giống như vậy).

4. MƯỜI TÁM ĐỊA NGỤC VÀ TÊN CÁC VỊ CHỦ NGỤC:

Mười tám tiểu vương la:

1. Ca Diên quản ngục cây xối.
 2. Khuất Tuân quản ngục núi đao.
 3. Phí Tiến Thọ quản ngục cát nóng.
 4. Phí Khúc quản ngục phân nhơ.
 5. Ca Thế quản ngục tai đen.
 6. Cái Thoa quản ngục xe lửa.
 7. Thang Vị quản ngục vạc nước sôi.
 8. Thiết Ca Nhiên quản ngục giường sắt.
 9. Ác Sanh quản ngục núi Cái.
 10. Hàn Thủy (tên vua Kinh Khuyết) quản ngục rên siết.
 11. Tỳ Ca quản ngục lột da.
 12. Diêu Đầu quản ngục súc sanh.
 13. Đề Bạc quản ngục đao binh.
 14. Di Đại quản ngục cối sắt.
 15. Duyệt Đầu quản ngục băng giá.
 16. Thiết San (tên vua Kinh Khuyết) quản ngục đục xương.
 17. Danh Thân quản ngục giòi trùng.
 18. Quán Thân quản ngục đồng sôi.
- (Trích kinh Vấn Địa Ngục).

5. BA MƯỜI ĐỊA NGỤC VÀ TÊN CÁC VỊ CHỦ NGỤC

1. Vua Bình Triều chủ quản đại địa ngục A-tỳ.
2. Vua Phổ Bình chủ quản ngục lớn thừng đen.
3. Vua Đồ Đô chủ quản ngục cối sắt.
4. Vua Phụ Thiên chủ quản ngục hiệp hội.
5. Vua Thánh Đô chủ quản ngục núi lớn.
6. Vua Huyền Đô chủ quản ngục thành lửa.
7. Vua Quảng Vũ chủ quản ngục đao kiếm.
8. Vua Vũ Dương chủ quản ngục kêu la.

9. Vua Bình Dương chủ quản ngục Bát lộ.
10. Vua Đô Dương chủ quản ngục đâm chém.
11. Vua Tiêu Dương chủ quản ngục than nóng.
12. Vua Đĩnh Úy chủ quản ngục kêu gào.
13. Vua Quảng Tấn chủ quản ngục Đại A-tỳ.
14. Vua Cao Đô chủ quản ngục xe sắt.
15. Vua Công Dương chủ quản ngục lửa sắt.
16. Vua Bình Giải chủ quản ngục phân nhơ.
17. Vua Trụ Dương chủ quản ngục thiêu đốt.
18. Vua Bình Khưu chủ quản ngục xa lia.
19. Vua Liên Thạch chủ quản ngục đá núi.
20. Vua Lang Da chủ quản ngục Đa hoàn.
21. Vua Đô Quan chủ quản ngục cày xới.
22. Vua Huyền Tích chủ quản ngục trùng bay.
23. Vua Thái Nhất chủ quản ngục mặt Trời.
24. Vua Hợp Thạch chủ quản ngục xay sát.
25. Vua Lương Vô chủ quản ngục băng giá.
26. Vua Vô Nguyên chủ quản ngục chà sắt.
27. Vua Chính Trị chủ quản ngục cột sắt.
28. Vua Cao Viễn chủ quản ngục máu mủ.
29. Vua Đô Tấn chủ quản ngục đá nung.
30. Vua Nguyên Đô chủ quản ngục bánh xe.

Trên đây là 30 địa ngục vô cùng thống khổ. Vị thần minh lẫm nghe chính xác, ghi chép rõ ràng về tội và phước, không cần thứ lớp. Một tháng sáu lần tái sinh, một năm gồm bốn kỳ. Trong bốn kỳ đó đều chọn ngày Bát vương. Ngày Bát Vương là ngày Thiên vương đi tuần để xem xét thuộc hạ của mình. Người có phước được tăng tuổi thọ, kẻ có tội bị giảm tuổi thọ, quyết định thọ mạng ngắn dài mảy may không sai chạp. Người dân mờ mịt, không biết, không lo làm thiện sẽ đọa địa ngục.

(Trích kinh Tịnh Độ Tam-muội)

6. NĂM VỊ QUAN CẤM NGƯỜI TẠO TỘI:

Năm vị quan là:

1. Quan Tiên cấm sát sanh
2. Quan Thủy cấm trộm cắp
3. Quan Thiết cấm tà dâm
4. Quan Thổ cấm nói hai lưỡi

5. Quan Thiên cầm ống rượu
(Trích kinh Tịnh Độ Tam-muội)

7. CHẾT RỒI VỀ ĐÂU:

Các phía Đông, Tây, Nam của thành vua Diêm-la đều có địa ngục. Trong ngục tối om, có mặt Trời, mặt trăng nhưng không chiếu sáng, chỉ toàn màu đen. Khi con người chết đi, thần thức đi vào Trung ấm. Trung ấm là đã xả tử ấm nhưng chưa tới giai đoạn sinh ấm. Người có tội theo thân Trung ấm vào thành Nê-lê.

Thành Nê-lê (đời Lương dịch là thành Kỳ-hệ, cũng gọi là thành Bế) là nơi tập trung các tội nhân trong thời gian chưa thọ tội. Ngọn gió mát thổi đến, tùy theo nghiệp nặng nhẹ mà thọ thân lớn nhỏ. Ngọn gió hôi thổi đến khiến người có tội thọ thân thô xấu. Ngọn gió thơm thổi đến khiến người có phước thọ thân xinh đẹp.

(Trích kinh Vấn Địa Ngục)

8. MẠNG CHUNG ĐƯỢC NGƯỜI NGHINH ĐÓN:

Khi lâm chung, thần thức sanh lên Trời hay đọa địa ngục đều có người đón. Người bệnh khi sắp chết, tự nhiên thấy có người đến đón mình. Người đáng được sanh lên Trời thì thiên nhân đem áo Trời và kỹ nhạc đến đón. Người đáng được sanh về nơi khác thì thấy người tôn quý đến nói những lời hay đẹp. Người phải rơi vào địa ngục thì thấy binh sĩ cầm dao, thuẫn, mâu đánh đập, kéo lôi bao vây quanh mình. Mỗi người đều thấy những cảnh tượng khác nhau không thể diễn tả hết được. Tùy theo nghiệp mình tạo mà họ chiêu cảm quả báo. Trời không xử oan, bình đẳng không hề thiên vị. Căn cứ theo nghiệp họ đã tạo mà trừng trị.

(Theo kinh Tịnh Độ Tam Muội. Kinh Hoa Nghiêm ghi: “Người sắp chết thấy tướng trung ấm. Hành động ác nghiệp thì chịu khổ trong ba đường ác, hoặc nghe tiếng khổ, hoặc thấy Diêm-la đem binh gậy trói lại dẫn đi. Còn người tạo nghiệp lành thì thấy các việc tốt đẹp như: cung điện của Chư thiên, kỹ nữ xinh đẹp đùa giỡn vui chơi”)

9. DUYỆT XÉT TỘI PHƯỚC Ở NHÂN GIAN:

Vào tám ngày trai, Chư thiên Đế-thích trấn giữ 32 vị thần. Đại vương Tứ trấn coi về số mệnh và ghi chép lại. Đại vương Ngũ la và sứ giả của Bát vương đi tuần hành, xem xét khắp nơi, rồi tâu trình lên Tứ vương vào ngày 15 và ngày 30. Sau đó, Tứ vương xét xử xem ai là người

làm thiện tạo ác. Vua Địa ngục cũng sai Tiểu vương là quan phụ tá tra xét lại những tội đã ghi chép. Trước tám ngày trai, người phạm tội mà có phước lớn muốn cầu an ổn, thì cần nhắc theo phước đó mà xá tội cho. Còn sau ngày trai, hễ phạm tội nặng, người nhiều tội thì bị giảm thọ gọi là chết yếu. Năm tháng ngày giờ ở nhân gian có liên quan tới địa ngục. Địa ngục dựa vào những điều đã được ghi chép, sai bắt hồn theo danh sách đó. Quỷ ngục không có lòng từ, nếu chưa đến ngày chết mà cứ tạo ác khiến cho mạng sống mau hết. Người phước nhiều thì tuổi thọ càng tăng. Trời sai thiện thần bảo vệ người ấy, đi xuống địa ngục xoá sổ tội, khiến họ được tăng thêm tuổi thọ, sau sanh lên Trời.

(Trích kinh Tịnh Độ Tam Muội)

10. ĐỊA NGỤC: HÀN - NHIỆT - BIÊN ĐỊA:

Hỏi: Sao gọi là địa ngục?

Đáp: Địa ngục rất nhiều, nay tóm lược có 3 loại: lạnh, nóng và Biên địa.

Địa ngục lạnh có 3: tiếng kêu rõ, tiếng kêu không rõ và không kêu. Đó là 3 dạng tiếng kêu gào thảm thiết.

- Tiếng kêu rõ: có 3 địa ngục: A phù đà, Nê la phù đà và A bà bà.

1. Địa ngục A phù đà: do thân lạnh nên sanh ra giống như ung nhọt.

2. Địa ngục Nê la phù đà: gió thổi khiến thân tội nhân căng phồng lên.

3. Địa ngục A bà bà: rất lạnh, gió thổi khiến da thịt tội nhân bong vỡ ra. Cả ba địa ngục này đều rên rỉ liên tục.

- Tiếng kêu không rõ: có 2 địa ngục: A tra tra hô tra hô và Ưu bát la.

1. Địa ngục A tra tra hô tra hô: rất lạnh, gió thổi khiến da thịt tội nhân bong vỡ ra nên gọi là A tra tra hô tra hô.

2. Địa ngục Ưu bát la: gió lạnh thổi rất mạnh khiến da thịt tội nhân bong ra, tự nhiên có miếng sắt quấn quanh thân họ như hoa Ưu bát la. Do phỉ báng các bậc hiền Thánh đọa vào địa ngục này.

- Không kêu: có bốn địa ngục: Câu mâu đà, Tu kiền đề, Già phân đà lợi, Già ba đàm ma.

Các địa ngục này rất lạnh, gió thổi làm thân người tội nhân căng phồng lên. Đây là bốn địa ngục khổ đau thống thiết. Do phỉ báng các bậc hiền Thánh nên đọa vào bốn loại địa ngục này. Bất cứ lúc nào cũng phải

chịu khổ. Những địa ngục lạnh cóng này đều ở trong bốn châu, dưới núi Thiết vi và những nơi tăm tối. Gió lạnh thổi đến làm thân tan rã. Ngọn lửa dữ thiêu đốt họ như đốt rừng tre, tiếng ho sặc vang khắp. Những chúng sanh thọ khổ ở đó đều là do phỉ báng bậc hiền Thánh. Như lời kệ Đức Thế tôn đã nói:

*Nê la phù có trăm nghìn
A phù đà có ba lăm
Tâm miệng chê hiền Thánh
Đọa ác thú địa ngục.*

Trên đây là tướng trạng của Địa ngục lạnh.

Hỏi: Thế nào là địa ngục nóng?

Đáp: Địa ngục này có ba loại: có người cai quản, ít người cai quản, không có người cai quản. Ba loại địa ngục này đều tra xét tội nhân.

- Địa ngục có người cai quản: có ba địa ngục: Hoạ, Hàng và Hắc thằng

1. Địa ngục Hoạ: Ngục tốt dùng dao búa bén lột da lóc thịt, chặt chém người tội ra từng mảnh như chặt cỏ cây. Khi tội duyên chưa hết, một cơn gió lạnh thổi đến khiến da thịt họ lạnh lặn như cũ. Lại vì tội ác nên tay người tội mọc ra móng sắt bén nhọn như dao. Đờ đờ kết oán nên cấu xé, chém chặt nhau như chặt tre lau. Vì hai bên kết lòng oán hận, nên chết đọa vào địa ngục này.

2. Địa ngục Hắc thằng: Ngục tốt quăng người tội xuống đất, rồi lấy dây đen trói lại, chặt ra từng khúc. Vì chém giết chúng sanh nên đọa vào địa ngục này.

Lại nữa, ngục tốt lấy lá đồng nóng đỏ quẩn xiết người tội khiến xương thịt họ vỡ nát, máu mủ chảy tuôn. Vì dùng roi gậy đánh đập chúng sanh và người xuất gia, sống biếng lười mà nhận đồ ăn mặc của tín thí, nên đọa vào địa ngục này, tối tăm khổ sở vì bị khói hun. Thân bị treo ngược, bám chặt khói đen. Đó là do đốt lửa, hun khói những chúng sanh sống trong hang.

3. Địa ngục Hàng: Những người tội xếp hàng như chợ bán thịt để lần lượt bị chặt đứt tay chân tai mũi và đầu. Khi sống làm đồ tể nên phải chịu cảnh khổ này. Lại nữa, họ phải kéo xe lửa trên đất sắt nóng, ngục tốt ngồi trên xe trợn mắt, thúc giục inh ỏi bắt phải chạy mau. Đó là do cưỡi voi ngựa, bắt chúng chở nặng, mệt nhọc, nên đọa địa ngục này. Kẻ phạm tội dâm vợ người bị đuổi lên cây kiếm, lửa tự nhiên thiêu đốt, phải chịu cảnh khổ này.

Địa ngục có người cai quản là có ngục tốt, riêng địa ngục hàng, do

vì xếp hàng thọ tội mà không bị lửa thiêu.

- Địa ngục ít người cai quản: có 3 địa ngục: Chúng hợp, Đại khốc, Thiết lam.

1. Địa ngục Chúng hợp: Chúng sanh sợ ngục tốt của địa ngục, nên có vô lượng trăm ngàn người kéo nhau đi vào núi. Trước sau đều có lửa bốc cháy. Hai ngọn núi lớn tự nhiên khép lại như hai thốt cối, khiến máu chảy thành sông, xương thịt nát nhừ. Đó là do ưa thích nghiên nát chúng sanh. Lại nữa, họ bị lửa dữ thiêu đốt, bị chày giả nát trong cối sắt suốt cả trăm năm. Nhưng vì tội duyên chưa hết nên không chết hẳn. Đó là do dùng cối nghiên nát bò chét, chấy rận.

2. Địa ngục Đại khốc: Xung quanh núi sắt lớn lửa cháy hừng hực, bốn phía không có lối ra. Ngục tốt hung ác, nổi giận hỏi: “Muốn đến chỗ nào?” Rồi chúng dùng chày sắt đốt lửa đánh đập đầu người tội. Do vì làm khổ muôn dân, nên đọa vào địa ngục này.

- Địa ngục không có người cai quản: có hai địa ngục: Chích và Vô khuyết.

1. Địa ngục Chích: Núi sắt lớn bốc lửa dữ thiêu đốt người tội, rồi xẻng sắt xúc họ đưa lên lửa nướng cháy toàn thân. Khi mặt này vừa chín, xẻng sắt tự nhiên lật lại. Do vì đâm xuyên, giết người nên đọa vào địa ngục này.

2. Địa ngục Vô khuyết: Đất sắt bao quanh, lửa cháy lan rộng cả trăm do tuần. Bốn phía bít bùng, lá đồng úp lên trên, lửa cháy liên tục. Những người tội chất đóng như củi. Lửa cháy hừng hực thiêu đốt thân họ khiến đau khổ vô cùng. Do vì giết cha mẹ, các bậc Thánh hiền, ác tâm làm thân Phật chảy máu, gây loạn chúng Tăng, tạo mười điều bất thiện, nên đọa vào địa ngục này.

Hỏi: Thế nào là địa ngục biên địa?

Đáp: địa ngục Biên địa là ở bên dòng nước, cạnh núi, ven rừng, riêng mình chịu quả báo nên gọi là địa ngục biên địa.

(Trích Phẩm Y quyển 3)

11. CÁC ĐỊA NGỤC TRONG NÚI KIM CANG:

Ngoài tứ thiên hạ, có 80.000 thiên hạ vây quanh. Ngoài 80.000 thiên hạ, lại có biển lớn. Ngoài biển lại có núi Đại Kim Cang. Ngoài núi Đại Kim Cang còn có núi khác cũng tên Kim Cang (Kinh Lôu Thán ghi: núi Đại Thiết Vi).

Giữa hai núi này, ánh sáng của mặt Trời, mặt trăng không chiếu đến. Ở đây có 8 địa ngục lớn là: Tưởng, Dây đen, Đè ép, Gào thét, Gào

thét to, Thiêu nướng, Thiêu cháy.

(Kinh Lâu Thán ghi tên các địa ngục không giống nhau, văn nhiều nên không ghi ra đây)

Trong 8 địa ngục lớn này, mỗi địa ngục có mười sáu địa ngục nhỏ (Kinh Văn Địa Ngục ghi: địa ngục có ngay trên đất)

1/ Đại địa ngục Tưởng:

Có mười sáu địa ngục nhỏ tên là: Cát đen, Phân sôi, Đinh sắt, Đói, Khát, Một chảo đồng, Nhiều chảo đồng, Cối đá, Máu mủ, Múc lửa, Sông tro, Hòn sắt, Dao búa, Chó sói, Cây kiếm, Băng giá.

Chúng sinh trong các địa ngục này luôn giận dữ, tay mọc móng sắt, dùng móng bấu nhau, theo tay thịt rơi xuống, tưởng là chết rồi. Kế nữa, chúng sinh trong đó mang lòng độc hại, đâm chém nhau bằng dao kiếm, lột da cắt thịt vung vãi ra đất, tưởng là chết rồi. Gió lạnh thổi tới khiến sống trở lại. Họ tưởng rằng mình sống lại.

Thọ tội lâu ngày, tội nhân được ra khỏi địa ngục Tưởng, chạy khắp nơi cầu cứu, bỗng rơi vào địa ngục Cát đen. Tại đây, gió nóng thổi mạnh làm cát đen nóng bám vào thân, đốt da đau thấu xương. Trong thân nổi lửa chạy đốt quanh thân, thiêu cháy rụi. Vì tội duyên chưa hết nên không chết hẳn.

Thọ khổ lâu ngày, được ra khỏi địa ngục Cát đen, đến địa ngục Phân sôi, miếng sắt bằng phân nóng sôi tự nhiên đầy phía trước, khiến tội nhân phải ôm lấy những hòn sắt nóng này để thiêu đốt mình mấy tay chân, lại khiến họ hốt sắt nóng bỏ vào trong miệng, chạy thẳng từ cuống họng đến bụng, Miếng sắt chạy tới đâu cháy rụi tới đó. Có trùng mỏ sắt rúc rỉa thịt đau thấu xương tủy, khổ sở vô cùng. Do tội duyên chưa hết nên không chết hẳn.

Thọ khổ lâu ngày, được ra khỏi địa ngục Phân sôi, đến địa ngục Đinh sắt. Ngục tốt xô tội nhân nằm trên sắt nóng, kéo thân người tội nhân lấy đinh đóng vào tay chân rồi đóng khắp thân thể cả thảy năm trăm cây đinh. Tội nhân khổ sở đau đớn kêu rên mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Đinh Sắt, đến địa ngục Đói. Tội nhân bị xô ngã trên sắt nóng, nước đồng nóng chảy vào miệng, từ cổ họng xuống bụng không chỗ nào không cháy bỏng. Vì tội duyên chưa hết nên không chết hẳn.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Đói, đến địa ngục Khát. Tội nhân bị xô ngã trên sắt nóng, ngục tốt lấy hòn sắt nóng bỏ vào miệng tội nhân, từ môi lưỡi trở xuống đều bị cháy thiêu, khiến khổ sở đau đớn.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Khát, đến địa ngục Một chảo đồng. Ngục tốt giận dữ quắc mắt, nắm chân tội nhân giọng đầu vào trong chảo, theo nước sôi đảo lộn lên xuống, thân thể chín như, khổ sở muôn bề mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Một chảo đồng, đến địa ngục Nhiều chảo đồng. Nơi đây, ngục tốt nắm chân tội nhân ném vào trong chảo, theo nước sôi lên xuống, toàn thân rã nát. Ngục tốt lại lấy móc sắt móc lên cho vào chảo khác. Tội nhân kêu rên khổ sở mà vẫn chưa chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Nhiều chảo đồng, đến địa ngục Cối đá. Ngục tốt quăng tội nhân vào cối đá nóng, kéo tay chân ra, lấy khối đá nóng to đè trên thân họ, xay nát xương thịt, khổ sở thống thiết mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Cối đá, đến địa ngục Máu mủ. Tội nhân ở trong máu mủ sôi rảo chạy khắp nơi. Nước sôi làm cho thân thể, đầu mặt tội nhân rã như. Họ lại ăn máu mủ ấy, máu mủ chạy tới đâu đâu tới đó, không thể chịu nổi, mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Máu mủ, vào địa ngục Múc lửa. Tại đây có từng khối lửa lớn bốc cháy hừng hực đuổi bắt tội nhân, tay cầm thẳng sắt múc lửa đổ vào mình, thiêu cháy toàn thân, nóng bức khổ sở rên rĩ kêu khóc mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Múc lửa, đến địa ngục Sông tro. địa ngục này chu vi năm trăm do-tuần, nước tro sôi sục, mùi hôi nồng nặc, dậy sóng, phát ra âm thanh đáng sợ. Từ dưới đáy trở lên, sắt đâm ngang dọc. Trên bờ sông đó có rừng cây kiếm, cành lá hoa trái đều là dao kiếm. Tội nhân xuống sông theo sóng lặn hụp bị nhận chìm, gai sắt đâm thân từ trong ra ngoài, máu mủ chảy ra, thống khổ muôn bề mà vẫn không chết.

Đến lúc ra khỏi địa ngục Sông tro, được lên bờ kia, lại bị kiếm bén đâm chém thân thể rã nát. Lại có chó sói đến cắn, ăn thịt tội nhân. Trèo lên cây kiếm, lưỡi kiếm chĩa xuống. Bước xuống cây kiếm, lưỡi kiếm chĩa lên. Dùng tay vịn thì đứt tay, dùng chân đạp thì đứt chân, da thịt rơi vãi chỉ còn xương trắng liền với gân mạch.

Lúc bấy giờ, trên cây kiếm có chim mỏ sắt mổ đầu, ăn não tội nhân, khổ sở kêu khóc mà vẫn không chết, trở vào sông tro, theo sóng nổi chìm, bị gai sắt đâm thân khổ sở muôn bề, da thịt rã nát, máu mủ chảy ra, chỉ còn xương trắng lộ ra bên ngoài. Gió lạnh thổi tới khiến họ đứng dậy. Oán đối xưa đã đến, bất giác rơi vào địa ngục Hòn sắt. Địa

ngục này có quỷ đuổi theo bắt tội nhân, lửa cháy khắp thân, tay chân chín nhừ, khổ sở muôn bề mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Hòn sắt, đến địa ngục Dao búa. Ngục tốt quặng tội nhân lên sắt nóng, lấy búa rìu sắt nóng chặt tay chân, thân thể, cả đến tai mũi, khiến họ khổ sở kêu khóc mà vẫn không chết.

Thọ tội lâu ngày, ra khỏi địa ngục Dao búa, đến địa ngục Chó sói. Nơi đây có bầy sói dữ tranh nhau cắn xé, thịt rơi xương nát, máu mủ chảy đầy, khổ sở muôn bề mà vẫn không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Chó sói, đến địa ngục Cây kiếm. Khi tội nhân vào rừng kiếm, gió dữ thổi đến khiến lá kiếm rơi khắp thân thể, đầu mặt tay chân rả nát. Có chim mổ sắt mổ hai mắt tội nhân, thống khổ kêu gào mà cũng không chết.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Cây kiếm, đến địa ngục Băng giá. Gió lạnh thổi đến khiến mình mẩy họ đau buốt, da thịt rơi rã, đau khổ kêu la, sau đó mới chết.

Những tội nhân này do thân, khẩu, ý bất thiện nên phải đọa vào địa ngục Tưởng, vì quá sợ hãi, nên lòng dựng ngược.

2/ Đại địa ngục Dây đen:

Có mười sáu địa ngục nhỏ vây quanh, mỗi ngục ngang rộng năm trăm do-tuần. Sao gọi là Dây đen?

Trong địa ngục này, ngục tốt bỏ tội nhân lên sắt nóng, kéo thân thể họ ra, lấy dây sắt nóng cột chặt lại, hoặc lấy rìu sắt chặt tội nhân ra làm trăm nghìn khúc, hoặc lấy dây sắt xiết lại, rồi cưa ra từng đoạn, hoặc treo trên dây sắt nóng cột ngang dọc khắp thân, bắt tội nhân đi giữa hai sợi dây. Gió dữ nổi lên, thổi dây sắt cuốn khắp thân thể đốt cháy da thịt, xương tủy sục sôi, khổ sở muôn bề. Do tội duyên chưa hết nên chưa chết hẳn, vì thế gọi là dây đen.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Dây đen, đến địa ngục Cát đen, cho đến địa ngục Băng giá, sau đó mới chết. Tội nhân này do có ác tâm đối với cha mẹ, Phật và Thánh văn nên phải đọa vào địa ngục Dây đen, khổ sở không cùng.

3/ Đại địa ngục Đè ép:

Có mười sáu địa ngục nhỏ vây quanh, mỗi ngục dài rộng năm trăm do-tuần. Sao gọi là Đè ép? Vì có hai núi đá lớn đối nhau. Người nào vào chỗ này, núi tự nhiên khép lại, ép thân người tội, xương thịt nát nhừ rồi mới nhả ra. Tội nhân khổ sở muôn bề mà vẫn chưa chết; lại có voi sắt lớn toàn thân lửa cháy rống lên chạy tới giẫm đạp tội nhân già

vò thân thể nát nhừ, máu mủ chảy ra, gào khóc rên la mà vẫn không chết. Ngục tốt lại quăng tội nhân nằm trên tảng đá lớn, rồi lấy đá lớn đè lên. Lại bắt tội nhân nằm trên đất, lấy chày sắt nện lên. Từ chân tới đầu da thịt nát nhừ, máu mủ chảy ra, chịu muôn cảnh khổ. Do tội duyên chưa hết nên chưa chết hẳn, vì vậy có tên Đè ép.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Đè ép, đến địa ngục Cát đen, rồi địa ngục Băng giá, sau đó mới chết. Những tội nhân này do tạo ba nghiệp ác, không tu ba hạnh lành nên đọa địa ngục Đè ép, chịu khổ không thể nói hết.

4/ Đại địa ngục Gào thét:

Có mười sáu địa ngục nhỏ vây quanh, mỗi ngục dài rộng năm trăm do-tuần. Sao gọi là Gào thét? Trong địa ngục này, ngục tốt ném tội nhân vào trong nồi lớn, rồi đặt vào nồi sắt có nước sôi sùng sục, luộc chín người tội khiến họ gào thét kêu la thảm khốc. Lại ném tội nhân vào cái chảo, chiên nướng lật qua lật lại, gào thét kêu la. Do tội duyên chưa dứt nên chưa chết hẳn, vì vậy gọi là Gào thét.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Gào thét, đến địa ngục Cát đen, cho đến địa ngục Băng giá, lúc ấy mới chết. Những tội nhân này do sân giận độc ác tạo các ác nghiệp, nên đọa vào địa ngục Gào thét này.

5/ Đại địa ngục Gào thét lớn:

Có mười sáu địa ngục nhỏ. Sao gọi là Gào thét lớn? Ở ngục này, ngục tốt bỏ tội nhân vào nồi sắt lớn, rồi đặt vào nồi sắt có nước sôi sùng sục, luộc chín người tội, lại ném lên cái chảo, chiên nướng lật qua lật lại khiến cho gào khóc kêu la, thống khổ muôn bề. Do tội duyên chưa dứt nên chưa chết hẳn, vì vậy gọi là Gào thét lớn.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi Đại địa ngục Gào thét lớn, đến địa ngục Băng giá, bấy giờ mới chết. Những tội nhân này do có nhiều tà kiến, bị lưới ái kéo lôi, làm các việc thấp hèn nên bị đọa vào Đại địa ngục Gào thét lớn.

6/ Địa ngục Thiêu nướng:

Có mười sáu địa ngục nhỏ. Sao gọi là Thiêu nướng? Ở địa ngục này, ngục tốt bỏ tội nhân vào thành sắt; trong ngoài thành đều có lửa cháy đỏ rực, thiêu đốt tội nhân; lại bỏ tội nhân trên lầu sắt, trong ngoài lầu cũng có lửa cháy đỏ rực; rồi lại quăng tội nhân vào chum sắt lớn, lửa cháy trong ngoài đỏ rực, thiêu đốt da thịt cháy rụi, chịu muôn cảnh khổ. Do tội duyên chưa dứt nên chưa chết hẳn, vì thế gọi là Thiêu nướng.

Thọ khổ lâu ngày, ra khỏi địa ngục Thiêu nướng, đến địa ngục Cát đen, cho đến địa ngục Băng giá rồi mới chết.

Do hay thiêu nướng chúng sanh nên phải đọa vào địa ngục này, chịu cái khổ bị thiêu nướng suốt thời gian dài.

7/ Đại địa ngục Thiêu nướng:

Có mười sáu địa ngục nhỏ, dài rộng năm trăm do-tuần. Ngục tốt bỏ tội nhân vào thành sắt, trong ngoài thành lửa cháy đỏ rực, thiêu đốt tội nhân, khiến da thịt cháy rụi, chịu muôn cảnh khổ. Có hầm lửa lớn, bốc cháy hừng hực. Hai bên hầm có núi lửa lớn. Ngục tốt đâm mũi chĩa vào người tội, rồi dựng đứng trong lửa. Lửa dữ thiêu nướng, da thịt cháy rụi. Do tội duyên chưa dứt nên chưa chết hẳn.

Thọ khổ lâu ngày ra khỏi Đại địa ngục Thiêu nướng, đến địa ngục Cát đen, cho đến địa ngục Băng giá, rồi mới chết.

Những tội nhân này do bỏ nghiệp thiện, tạo các nghiệp ác nên phải đọa vào Đại địa ngục Thiêu nướng.

8/ Đại Địa ngục Vô Giác:

Có mười sáu địa ngục nhỏ, mỗi ngục dài rộng năm trăm do-tuần. Ngục tốt lột da tội nhân từ chân tới đầu, rồi lấy da đó quấn thân tội nhân, cho bánh xe lửa các qua sát nóng, rồi cán lên thân họ khiến cho da thịt rơi vãi, khổ đến muôn bề mà vẫn chưa chết. Lại có thành sắt nổi lửa bốn phía. Phía Đông nóng, tội nhân chạy sang phía Tây; Phía Tây nóng, chạy sang Đông, các hướng Nam, Bắc trên dưới cũng như vậy. Lửa cháy hừng hực khắp nơi không hở chỗ nào, tội nhân tuôn chạy, thân bị thiêu rụi, da thịt cháy rã, thống khổ cùng cực.

Tội nhân ở trong đó lâu ngày, cửa mới mở ra, liền chạy qua chỗ khác. Các đốt xương đều phát ra lửa. Khi họ chạy sắp đến cửa, cửa tự nhiên đóng lại. Do tội duyên chưa hết nên chưa chết hẳn. Lại nữa, tội nhân trong đó mắt thấy toàn đồ xấu, tai nghe toàn tiếng dữ, mũi ngửi toàn mùi hôi, thân bị khổ bức, ý nghĩ pháp ác, chịu khổ trong từng sát na, nên gọi là Đại Địa ngục Vô giác.

Thọ khổ lâu ngày rồi mới chết. Vì gây tội nặng nên phải đọa vào đường ác, mãi cho đến địa ngục Băng giá, rồi mới chết. Vì gây tội nặng nên sinh vào đường ác, đọa Đại địa ngục Vô Giác, chịu vô lượng tội.

Tám đại địa ngục này, mỗi ngục có mười sáu địa ngục nhỏ.

12. GIỮA NÚI KIM CANG CÓ MƯỜI ĐỊA NGỤC:

Giữa hai núi Kim Cang lớn có ngọn gió lớn nổi lên, tên là Tăng-khư. Khi gió ấy thổi đến, các núi trên địa cầu cách đó 10 dặm cho đến một trăm dặm khắp bốn châu và 80.000 cõi nước đều bị cưỡng hút vào không trung, nát vụn ra. Cũng như tráng sĩ, tay cầm đường cát, rải vào

Hư không. Hai ngọn núi này có tác dụng ngăn gió ấy lại. Nếu gió ấy thổi đến thì hết thủy sông suối biển hồ trong bốn châu thiên hạ đều khô cạn. Nếu gió thổi qua những nơi đơ bản sẽ xông lên mùi hôi khùng khiếp. Nếu gió này thổi đến bốn châu thiên hạ, đập vào mắt thì chúng sanh phải mù. Thế nhưng, hai ngọn núi này cũng có nhiều lợi ích. Đó là phước báu do chúng sanh tu tập mà có được.

Lại nữa, giữa hai ngọn núi này có mười địa ngục. Đó là: Hậu Vân, Vô Vân, A A, Nại Hà, Dương Minh, Tu-càn-đề, Ưu-bát-la, Câu-vật-đầu, Phân-đà-ly, Bát-đầu-ma.

Hậu Vân là tội nhân trong địa ngục này tự nhiên hóa sanh, giống như những lớp mây dày đặc.

Vô Vân là sinh thân của chúng sinh giống như khối thịt.

A A là tội nhân trong ngục khổ đau thống thiết, rên a a.

Nại Hà là tội nhân trong ngục thọ khổ, đau đớn khôn kể, không nơi nương tựa.

Dương Minh là tội nhân trong ngục khổ đau thống thiết, muốn kêu la nhưng không được, cứ bập bẹ như tiếng dê kêu.

Tu-càn-đề hoa là thân chúng sanh trong ngục này tối đen như màu hoa Tu-càn-đề.

Ưu-bát-la hoa là thân chúng sanh trong ngục này xanh như hoa Ưu-bát-la.

Câu-vật-đầu hoa là thân chúng sanh trong ngục này hồng như hoa Câu-vật-đầu.

Phân-đà-ly hoa là thân chúng sanh trong ngục này trắng như hoa Phân-đà-ly.

Bát-đầu-ma hoa là thân chúng sanh trong ngục này đỏ như hoa Bát-đầu-ma.

Thí như một thùng gỗ đựng đầy 64 hộc tiêu. Có người trăm tuổi lấy từng hạt tiêu bỏ ra, cứ như thế cho đến hết. So với thời gian ấy, thời gian tội nhân thọ khổ trong địa ngục Hậu Vân còn lâu hơn thế nữa. Thời gian tội nhân thọ khổ trong địa ngục Vô Vân gấp hai mươi lần địa ngục Hậu Vân; Trong địa ngục A A gấp hai mươi lần địa ngục Vô Vân; Trong Địa ngục Nại Hà gấp hai mươi lần địa ngục A A; Trong địa ngục Dương Minh gấp hai mươi lần địa ngục Nại Hà; Trong địa ngục Tu-càn-đề gấp hai mươi lần địa ngục Dương Minh; Trong địa ngục Ưu-bát-la gấp hai mươi lần địa ngục Tu-càn-đề; Trong địa ngục Câu-vật-đầu gấp hai mươi lần địa ngục Ưu-bát-la; Trong địa ngục Phân-đà-ly gấp hai mươi lần địa ngục Câu-vật-đầu; Trong địa ngục Bát-đầu-ma gấp hai mươi lần

địa ngục Phân-đà-ly.

Thời gian gấp hai mươi lần địa ngục Bát-đầu-ma gọi là một Trung kiếp. Hai mươi Trung kiếp là một Đại kiếp.

Trong địa ngục Bát-đầu-ma, lửa cháy hừng hực. Tội nhân cách xa một trăm do-tuần vẫn bị lửa thiêu đốt; cách sáu mươi do-tuần thì hai tai đều điếc; cách năm mươi do-tuần thì hai mắt đều mù.

Tỳ-kheo Cù-ba-ly vì ác tâm phỉ báng hai tôn giả Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên, khi chết đọa vào địa ngục Bát-đầu-ma này.

(Trích kinh Trường A-hàm. Kinh Lô Thán phần lớn cũng giống như vậy)



KINH LUẬT DỊ TƯỚNG

QUYỂN 50

1. Những cực hình trong địa ngục A-tỳ
2. Mười tám địa ngục nhỏ trong ngục A-tỳ.
3. Nhân duyên tướng khổ trong sáu mươi bốn địa ngục nhỏ.
4. Tướng khổ trong năm ngục lớn.

1. NHỮNG CỰC HÌNH TRONG ĐỊA NGỤC A TỖ:

Địa ngục A-tỳ (đời Lương gọi là Vô già, Vô gián, mảnh hoả), chu vi bằng tám ngàn do tuần, xung quanh bao bọc bằng bảy lớp thành sắt, bảy tầng lưới sắt, bên dưới có mười tám ngăn, mỗi ngăn có bảy lớp rừng đao, bảy lớp rừng kiếm bao bọc xung quanh, bốn góc có bốn con chó đồng lớn bằng bốn mươi do tuần, mắt như điện chớp, nanh như cây kiếm, răng như núi đao, lưỡi như đao thép, lông trên toàn thân bốc lửa phún phụt rất hôi tanh. Trong mỗi ngăn ngục có mười tám ngục tốt, miệng như Dạ-xoa. Chó có sáu mươi bốn con mắt như những hòn sắt đỏ, nanh trên của chó dài bốn do tuần, nanh dưới ngắn phun ra lửa. Đầu mỗi nanh phun ra lửa đỏ nung bánh xe sắt, cắm xe phun lửa ra, mũi đao kiếm nhọn đốt thành ngục A-tỳ đỏ như vạc đồng. Mỗi ngục tốt có tám đầu, sáu mươi sừng, trên mỗi sừng phun ra lửa, lửa hoá thành vạc đồng, vạc đồng hoá thành bánh xe đao, tuần tự lăn trong ngọn lửa ghê tởm, chạy khắp thành A-tỳ.

Trong thành có bảy phang sắt, đầu mỗi phang phun ra lửa như nước đồng sôi trào vọt, cháy lan ra bốn cửa. Bên trên có mười tám vạc đồng sôi trào ra khắp trong thành.

Trong mỗi ngăn ngục có tám vòn bốn ngàn rắn mãng xà sắt. chúng phun nọc độc, phun lửa, thân hình lớn đầy thành, kêu la như sấm dậy.

Lại có năm trăm ức con trùng, mỗi con trùng có tám vạn bốn ngàn mỏ nhọn, đầu mỗi mỏ nhọn phún lửa ra như mưa xối xuống đầy cả thành ngục a-tỳ.

Nếu như trùng ấy rơi xuống thì lửa dữ trong thành hừng hực bốc

lên, lửa dữ ấy chiếu đến tám vạn bốn ngàn do tuần: Từ ngục A-tỳ xông lên biển cả. Dưới núi Ốc Tiêu, nước biển cả nhỏ giọt xuống, mỗi giọt lớn bằng trục bánh xe.

Nếu có kẻ nào giết hại cha mẹ, mạ nhục bà con trong lục thân, người ấy khi mạng chung, chó đồng hoá làm mười tám xe, giống như xe vàng có bảo cái che trên. Hết thấy lửa dữ hoá làm ngọc nữ. Tội nhân kia từ xa trông thấy, sanh tâm vui mừng muốn đến.

Khi vừa đến nơi, gió đao xẻ thân, lạnh không thể nói. Tội nhân lại nghĩ:

Giá mà có được một đồng lửa để ngồi trên xe hơi ấm!

Nghĩ xong liền chết. Trong phút chốc lại thấy mình ngồi trên xe vàng ngắm ngọc nữ, nhưng bị ngọc nữ cầm búa sắt chém vào thân mình, trong khoảnh khắc rơi thẳng vào địa ngục a-tỳ.

Như bánh xe lửa xoay, tội nhân cũng từ ngăn trên rơi xuống ngăn dưới, thân lớn đầy trong ngăn. Chó đồng lớn tiếng sủa rồi nhai xương, nuốt tuỷ người tội. Ngục tốt La sát cầm cây xoa sắt lớn đâm đầu tội nhân bắt đứng dậy, lửa cháy khắp thân, cháy luôn cả thành ngục A-tỳ. Vua Diêm Vương lớn tiếng quát:

- Người ngu si, gieo giống địa ngục. Người ở trần gian bất hiếu với cha mẹ, tà mạng không đạo đức, nay đọa vào chỗ này gọi là địa ngục A-tỳ.

Bấy giờ, ngục tốt đuổi tội nhân từ ngăn dưới lên ngăn trên, phải trải qua tám vạn bốn ngàn ngăn giữa mới đến lớp lưới sắt ngoài cùng. Một ngày một đêm ở địa ngục bằng sáu mươi tiểu kiếp ở dương gian. Tội nhân phải chịu tội trong địa ngục này hết một đại kiếp.

Người phạm tội ngũ nghịch, đến lúc sắp mạng chung có mười tám thứ phong đao như xe sắt lửa đến cắt xẻ thân thể người ấy. Vì nóng bức quá nên nghĩ: “giá như có được cây lớn, cành lá sum xuê mát mẽ, hoa trái tươi ngon, ta ở trong đó dạo chơi há không vui sao”!

Nghĩ xong liền có tám vạn bốn ngàn rừng ác kiếm hoá thành cây báu, cành lá sum xuê, hoa quả tươi ngon hiện bày ra trước mắt, lửa nóng hừng hực hoá thành hoa sen. Tội nhân trong cơn mê man ngồi trên hoa sen. Tức thời, mỏ sắt của các côn trùng từ trong hoa lửa sanh ra rúc rĩa thân thể, đau thấu đến tim gan. Tất cả cành lá hoá thành lưỡi kiếm, róc thịt chẻ xương tội nhân. Vô lượng rừng kiếm từ trên không trung rơi xuống. Những lò hồng, xe lửa, mười tám việc khổ nhất thời ập đến.

Những cảnh tượng này hiện ra thì tội nhân đã bị hãm xuống địa ngục tầng dưới. Rồi từ tầng dưới đẩy lên tầng trên, thân hình lột hết

nứt nẻ như cánh hoa đầy chặt cả ngăn dưới, bị lửa thiêu đốt dữ dội. Từ ngăn dưới lên đến ngăn trên, thân hình nằm đầy chặt cả ngăn ấy, vì bị khổ não nung nấu nên tội nhân phải trợn mắt, lè lưỡi. Vì phạm tội ngũ nghịch nên tội nhân phải bị vạn ức vạn đồng sôi, trăm ngàn bánh xe đao từ không trung tuôn xuống bỏ từ đầu đến chân. Những đau khổ trong địa ngục còn gấp trăm ngàn lần hơn trước nữa. Người phạm cả năm tội ngũ nghịch phải chịu tội đủ năm kiếp.

Những chúng sanh nào phạm bốn trọng giới, luống ăn của tín thí, phỉ báng Tam bảo, tà kiến, không tin nhân quả, không học trí tuệ bát nhã, khinh chê mười phương chư Phật, trộm cắp đồ vật của chúng Tăng, dâm dật ô uế không có đạo đức, cưỡng bức ni cô giữ giới thanh tịnh, huỷ nhục chị em, bà con thân thích, gây rất nhiều tội ác, người ấy lúc lâm chung, bị gió đao xẻ thân, nằm ngửa bất tỉnh như bị đánh đập, tư tưởng hoang mang, si mê lầm lẫn, thấy nhà cửa con cái và tất cả đồ vật của mình đều là đơ uế, phần tiểu hôi thối tràn ngập ở ngoài.

Ngục tốt La sát cầm xoa sắt lớn động vào ngục A-tỳ, các rừng đao hoá thành cây bấu và ao hồ mát mẽ, lửa dữ hoá thành hoa sen lá vàng, những côn trùng sắt mỏ nhọn hoá làm chim phù nhận, những tiếng rên la đau đớn trong địa ngục hoá thành âm thanh ca vịnh.

Tội nhân thấy những cảnh tượng tốt đẹp đó liền nghĩ: “ta mau đến đó dạo chơi”.

Nghĩ xong liền thấy mình ngồi trên hoa sen lửa, các côn trùng sắt tranh nhau rúc rĩa, chó sắt ăn tim. Trong khoảnh khắc, thân thể đã hoá thành cánh hoa sắt đầy khắp trong mười tám ngăn ngục. Tội nhân phải chịu khổ như vậy trải qua tám vạn bốn ngàn đại kiếp. Tội hết lại sanh vào mười tám ngăn ngục ở phương đông, cũng chịu khổ như trên. Địa ngục A-tỳ về phương tây, phương nam, phương bắc cũng như vậy.

Người huỷ báng các kinh Phương Đẳng, Đại thừa, tạo đủ năm tội ngũ nghịch, phá hoại Hiền Thánh, ô phạm Tỳ-kheo-ni, đoạn mất căn lành... tạo đủ các tội như thế, đọa vào tất cả ngục A-tỳ, tứ chi trải khắp mười tám ngăn. Địa ngục A-tỳ chỉ thiêu đốt chúng sanh gieo giống địa ngục như thế.

Khi kiếp địa ngục sắp hết, tội nhân thấy cửa ngục phương Đông mở, nhìn bên ngoài thấy có dòng nước trong mát, rừng cây hoa quả tốt tươi hiện ra. Những tội nhân từ ngăn dưới nhìn ra, mắt tạm bớt đổ lửa, từ ngăn dưới trườn mình lên oằn oại bò đi, tuột cả thân mình để bò lên ngăn trên, tay vịn bánh xe đao.

Lúc ấy, trên không trung tuôn những hoàn sắt nóng đỏ xuống như

mưa. Tội nhân chạy đến cửa ngục phía đông, vừa vịn tay vào then, ngục tốt La sát cầm cái xoa sắt móc vào trong mắt tội nhân, chó sắt nhai nghiền trái tim, tội nhân chết ngất. Cửa phía nam, tây, bắc cũng như vậy, tội nhân chịu khổ ở đây trải qua nửa kiếp.

2. MƯỜI TÁM ĐỊA NGỤC NHỎ TRONG ĐỊA NGỤC A TỖ, MỖI NGỤC LẠI CÓ MƯỜI TÁM ĐỊA NGỤC VÂY QUANH:

Địa ngục A-tỳ: có mười tám tiểu địa ngục vây quanh, mỗi tiểu địa ngục có mười tám địa ngục băng giá, mười tám địa ngục Hắc ám, mười tám địa ngục Tiểu nhiệt, mười tám địa ngục Đao luân, mười tám địa ngục Hoả xa, mười tám địa ngục Phần sôi, mười tám địa ngục Vạc dầu sôi, mười tám địa ngục Sông tro, năm trăm ức địa ngục Rừng kiếm, năm trăm ức địa ngục Rừng gai, năm trăm ức địa ngục Cột đồng đỏ, năm trăm ức địa ngục máy sắt, năm trăm ức địa ngục Hoàn sắt, mười tám địa ngục Đá nhọn, mười tám địa ngục Nước đồng sôi... các địa ngục như thế rất nhiều. Tội nhân chết ở đây sanh vào địa ngục Băng giá, chết trong địa ngục Băng giá sanh vào địa ngục Hắc ám. Ngục này tối đen, mắt không nhìn thấy vật gì, tội nhân phải ở đây tám vạn bốn ngàn năm. Khi tội hết phải thọ thân rắn, thân thể dài lớn, lăn lóc đi bằng bụng, ngu si ám độn bị các loài chồn cáo ăn thịt. Mãn thân này lại sanh vào loài súc sanh làm thân chim thú trải qua năm ngàn vạn kiếp (50.000.000 kiếp), sau đó được sanh làm người. Dù được làm người nhưng sáu căn không đầy đủ, bần cùng hèn hạ. Chịu cực khổ như thế trải qua năm trăm đời rồi sanh vào loài ngựa quý, về sau gặp bậc thiện tri thức phát tâm Bồ-đề.

1. Mười tám địa ngục Băng giá: Tám phía đều là núi băng tuyết, mỗi núi có mười tám núi băng nhỏ, các núi Băng xếp như cánh hoa sen cao tám mươi do tuần. Phía trên có bánh xe tuyết, chu vi bằng mười tám do tuần, từ trên không trung đổ xuống như mưa.

Kẻ cướp đoạt tài sản, trộm cắp tài vật, giết hại chúng sanh... lúc sắp mạng chung, hết thấy gió đao hoá thành lửa hừng hực, tội nhân nghĩ: “sao ta không nằm trên băng tuyết”?

Lúc nghĩ như thế, ngục tốt La sát cầm bánh xe băng tuyết liền lăn từ hư không xuống. Thấy vậy, tội nhân sanh tâm yêu thích. Khi tắt hơi thở thấy mình sanh trên núi băng. Sau khi đã sanh vào đó, mười tám núi băng tuyết xếp như cánh quạt, băng giá thấm vào từng lỗ chân lông tội nhân, rồi thân thể đầy khắp mười tám ngàn ngục, ngục tốt phanh thay xẻ thịt tội nhân như những cánh hoa sen đỏ. Bánh xe băng từ trên

lãng xuống phủ chụp lên thân thể tội nhân, núi tuyết ở tám hướng nhất thời ập đến, tội nhân chỉ nói được tiếng a la la, không nói được lời nào khác.

Lúc đó, tội nhân nghĩ rằng: “Bao giờ tôi mới thoát khỏi cái lạnh buốt này được sanh vào trong lửa ấm áp”.

Tức thời trên Hư không, chim mỏ sắt phun lửa làm băng tan ra rồi mổ vào não, tội nhân chết ngất. Ngục tốt lại cầm xoa sắt chọt chọt vào đất, hô sống lại! Sống lại! Theo tiếng gọi, tội nhân liền sống lại, nghĩ thân thể mình lửa cháy dữ dội, ước mong được vào lại địa ngục bằng giá để dập tắt ngọn lửa phừng phực này. Ngục tốt lại lấy bánh xe băng đến đẩy tội nhân vào một ngục khác. Cứ như thế lần lượt trải qua mười tám ngàn ngục. Một ngày một đêm ở địa ngục này bằng tám ngàn vạn năm ở cõi Trời Tứ Thiên vương. Tội hết được sanh làm người bần tiện thô kệch, trong năm mươi kiếp thường làm nô tỳ, áo không đủ che thân, cơm ăn không đủ no. Tội hết được gặp thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

2. Địa ngục Hắc ám: Có mười tám tầng núi u tối, mười tám lớp vòng lưới đen xì, mười tám tầng giường sắt, mười tám mảng sắt. Mỗi ngọn núi cao tám vạn bốn ngàn do tuần, mỗi một mảng sắt dày tám vạn bốn ngàn do tuần. Giữa mỗi mảng sắt có mười tám núi Thiết vi, xếp hàng như rừng cây. Núi này rất u ám.

Những người trộm dầu đèn của Phật và chúng Tăng, bắt hiếu với cha mẹ, sư trưởng, phỉ báng pháp, chê bai việc tình nghĩa thầy bạn của người thế tục, không biết trên dưới, không biết tầm quý... những tội như thế, lúc sắp mạng chung mắt liên tục phóng ra điện quang, liền nghĩ: “ta có tội gì mà luôn thấy lửa này”?

Nghĩ rồi liền nhắm mắt không muốn thấy nữa. Lúc sắp mạng chung ngục tốt La sát vác giường sắt lớn, lăn bánh xe sắt to như đội quân hùng mạnh cuời mây từ không trung đi đến, ẩn hình, chỉ có âm thanh. Tội nhân mạng chung thấy mình ngồi trên giường sắt rồi rớt vào chỗ tăm tối. Bánh xe đao từ trên lăn xuống chém thân thể tội nhân, những con chim sắt móng lớn mỏ dài, bén nhọn từ trên núi bay xuống rĩa xé, tội nhân đau đớn tột cùng không sao kể xiết, cầu cứu không được; dưới chân gai gốc đâm thấu tận xương tuỷ. Tội nhân chịu cảnh khổ cực hãi hùng này trải qua năm trăm vạn ức năm. Một ngày một đêm ở địa ngục này cũng giống như địa ngục trước. Tội nhân kia va đầu vào vách núi Hắc ám, não đổ, mắt rơi, ngục tốt La sát lấy xoa sắt đâm vào vành mắt. Tội hết được làm thân người nhưng lại đuổi mù hoặc bị lác hủi không ai dám gần, chịu tội báo như thế trải qua năm trăm kiếp. Sau gặp được

bậc thiện tri thức khuyên bảo làm lành, người đó mới phát tâm Bồ-đề.

3. Mười tám địa ngục Tiểu nhiệt: giống như địa ngục A-tỳ, cũng bảy lớp thành sắt, bảy lớp lưới sắt, bên trong được trưng bày vô số các dụng cụ hành hình ghê rợn.

Những người không nghe lời dạy bảo của thầy, không biết ân nuôi dưỡng của cha mẹ, trộm cắp, hại thầy, làm bản thức ăn của thầy, ngồi giường toà thầy, lấy chén bát của thầy cất giấu vào chỗ dơ bẩn, bỏ thuốc độc vào nước cho thầy uống, tạo vô lượng tội ác... nếu những Sa-môn, Bà-la-môn tạo tội ác, trái pháp, không biết hổ thẹn, giết anh chị em, cha mẹ, chú bác đến lúc sắp mạng chung thấy mười tám ngục tốt, mỗi người cầm một cái xoa sắt đẩy tội nhân vào một ngăn ngục. Giống như những hạt mưa bụi rơi xuống bảo cái lớn. Mưa tràn ngập, nhưng lòng người nóng bức. Thấy mưa mát mẽ, tội nhân liền nghĩ: “ước gì ta được ngồi dưới bảo cái, được nước mưa vẩy vào người mà không vui ư”?

Khi tắt thở, trong khoảnh khắc, tội nhân liền thấy mình ngồi trên giường kiếm có trăm ức đao kiếm. Mỗi cây đao kiếm đều phun ra lửa thiêu đốt thân thể tội nhân. Trên không trung, bảo cái hoá thành bánh xe lửa rơi xuống bủa vào đầu, làm cho thân thể tội nhân tan nát thành mấy ngàn mảnh, những hoàn sắt đỏ chui vào từng lỗ chân lông. Ngục tốt La sát lấy xoa sắt đâm vào mắt, hoặc lấy tên sắt bắn vào tim, tội nhân đau đớn tột cùng rồi chết. Trong chốc lát sống lại, thấy mình ngồi trên giường kiếm, gió lốc mịt mù thổi tội nhân rớt xuống địa ngục. Lúc ấy vua Diêm la nói: người đã tạo nhiều tội ác, gây giống địa ngục, giết thầy, phỉ báng thầy. Nay người đoạ vào chỗ này gọi là Bạt thiệt A-tỳ và ở đây chịu tội trong ba kiếp. Nói xong biến mất.

4. Địa ngục Đao luân: Núi đao bao quanh bốn phía. Ở trong các núi, đao chắt như bánh xe. Mỗi núi có tám trăm vạn ức bánh xe đao cực lớn lần lượt tuôn xuống như mưa.

Vì thích làm khổ não người khác, giết hại chúng sanh, lúc sắp mạng chung, bụng chướng hơi cứng như đá, tội nhân mới nghĩ: giá như có một con dao bén đâm vào bụng ta thì thích biết bao!

Tức thời ngục tốt hoá hình đội bánh xe đao đến chỗ tội nhân nhỏ nhẹ nói:

- Ta có con dao bén có thể chữa trừ bệnh nặng cho người.

Nghe vậy, tội nhân rất vui liền nghĩ: “Chỉ có con dao này là vui”. Nghĩ xong liền thấy mình sanh trên bánh xe đao, tội nhân chạy như voi say, rớt xuống hố đao.

Bốn loại núi đao tức thời ập đến phanh thây tội nhân, tội nhân

đau đớn tột cùng rồi chết. Ngục tốt La sát lại ném tội nhân lên đỉnh núi đao, tội nhân bị dao cắt, đau thấu tâm can. Vì sợ ngục tốt nên tội nhân lồm cồm đứng lên, ngục tốt cầm cây đao moi tim tội nhân cho chó sất nhai, tội nhân đau đớn tột độ như hàng trăm cây gai độc đâm vào mình rồi chết. Vừa chết, ngục tốt lại hô sống lại. Tội nhân tỉnh lại, chân mắc trong bánh xe đao, rơi từ không trung xuống. Một ngày một đêm chết đi sống lại sáu mươi ức lần. Thời gian chịu tội ở đây là tám ngàn vạn năm, bằng thời gian Chư thiên hưởng phước ở cõi Trời Tứ Thiên vương. Tội hết lại đầu thai vào loài súc sanh có nhiều miệng, trải qua năm trăm kiếp. Hết tội này được sanh làm người hèn hạ thấp kém, trải qua năm trăm kiếp. Sau đó gặp thiện tri thức phát tâm Bồ-đề.

5. Địa ngục kiểm luân: Chu vi năm mươi do tuần, trong ngục đây đầy những cây kiếm. Những cây kiếm ấy giống như bông lúa tua tủa. Mỗi một cây kiếm cao bốn mươi do tuần, cành lá hoa quả mỗi mỗi đều làm bằng tám vạn bốn ngàn bánh xe kiếm. Vì thích giết chúng sanh và giết không chán nên đến lúc sắp mạng chung mắc bệnh đại nhiệt liên nghĩ: thân ta lúc nóng lúc lạnh, toàn thân cứng đờ như cái đe sắt, giá như có cây kiến kim cương để cắt thân này thì thích biết mấy.

Ngay khi ấy, ngục tốt hoá ra hình làm cha mẹ, bẹn bẹn, đứng bên tội nhân nói:

- Ta có cách bí mật như người đã nghĩ, sẽ dùng nó trị bệnh cho người.

Tội nhân bảo, mau mau đem đến. Nói xong liền tắt thở, trong khoảnh khắc thấy mình sanh trong hoa kiếm bị vô lượng kiếm đao cắt xẻ, thân thể nát tan như tương. Lại có quạ sắt từ trên xà xuống moi mắt, rửa tai tội nhân, Đại La sát cầm búa sắt lớn bỏ vào đầu cho đổ não ra, chó sất đến liếm, tội nhân đau đớn oằn oại rồi chết. chết rồi, ngục tốt gọi sống lại, đẩy tội nhân lên cây kiếm nhưng chưa tới cây, thân thể đã tan như bụi. Cứ như thế, một ngày một đêm thân tan nát như bụi không thể nào tính kể, vì tội giết người nên phải chịu tai ương này, tội nhân phải ở đây chịu tội suốt tám ngàn ức năm. Sau đó sanh vào loài súc sanh, thân thường mang chở vật nặng, khi chết bị người lột da. Cứ như thế chịu khổ trong năm trăm kiếp. Tội hết được sanh làm người nhưng nghèo cùng chết yếu hay bị tật bệnh gầy ốm. Đến kiếp cuối cùng được gặp bậc thiện tri thức mới phát tâm Bồ-đề.

6. Địa ngục hoả xa: Mỗi một vạc đồng có chu vi bốn mươi do tuần, lửa cháy khắp trong thành không có chỗ hở trống. Phía dưới có mười hai bánh xe lửa, bên trên có chín ngàn bốn trăm bánh xe lửa. Có những

chúng sanh là đệ tử Phật và những người thờ chín mươi sáu loại Phạm thiên, người tại gia đối trá có tư tưởng dua nịnh, làm ăn bất chánh, những người như thế lúc sắp mạng chung bị một cơn gió lớn thổi đến toàn thân lạnh cóng như băng giá, mới nghĩ: “phải chi lúc này có một đống lửa lớn, ta sẽ ngồi vào trong đó cho đỡ lạnh.”

Tức thời ngục tốt La sát hoá làm xe lửa như hoa sen vàng, ngục tốt đứng bên trên như đứa bé trai tay cầm phất trần trắng cổ vũ đi đến.

Thấy vậy tội nhân sanh tâm yêu mến, nghĩ: Nếu mà mình được ngồi trên đó thì sung sướng biết dường nào!

Khi vừa tắt thở thấy mình ngồi trên xe lửa, lửa thiêu đốt từng đốt xương, thân thể tiêu tan. Ngục tốt gọi: sống! Tức thời theo tiếng gọi, tội nhân liền sống lại. Xe lửa cán qua nghiền lại mười tám lần, thân thể tan nát như bụi. Trên không trung mưa nước đồng sôi tưới khắp thân thể tội nhân. Tội nhân chết rồi liền sống trở lại, cứ như vậy, từ trên vành vạc đồng sôi rớt vào trong vạc rồi bị xe lửa nghiền thân. Một ngày một đêm chết đi sống lại chín mươi ức lần. Tội hết sanh vào một gia đình nghèo khổ cùng đinh, bị người sai khiến, lệ thuộc người khác không được chút thông thả tự do. Khi trả xong nợ cũ, thoát được kiếp tội đời. Nhưng nhờ đời trước có thiện tâm xuất gia nên nay được nghe bậc thiện tri thức thuyết pháp, tâm liền tỏ ngộ, chứng quả A-la-hán.

7. Địa ngục phần sôi: chu vi tám mươi do tuần, mười tám lớp thành sắt, mỗi một thành sắt có mười tám ngăn. Trong mỗi ngăn có trăm ngàn vạn ức cây kiếm như đao nhọn. Mỗi một cây đao dày ba thước, trên mỗi cây đao có trăm ngàn cây Tật Lê và kiếm không thể nào tính kể. Giữa mỗi cây tật Lê và cây kiếm sanh ra vô số trùng sắt, mỗi con trùng sắt có trăm nghìn cái đầu, mỗi đầu có trăm nghìn mỏ. Đầu mỏ có trăm nghìn giun dũa, miệng của những con giun này nở ra phân nóng sôi như đồng đỏ đầy tràn trong quách sắt, bên trên có lưới sắt, quạ sắt. Người phá tám giới, ô phạm Sa-di ni, Thức-xoa ma-na ni, ô phạm giới Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ô phạm giới Ưu-bà-tắc, giới Ưu-bà-di, ô phạm giới của bảy chúng và phạm hết thảy các tội khác, làm bản thức ăn của chúng Tăng, làm bản thức ăn của cha mẹ, tay bản mà lén bóc thức ăn để ăn, vị tri sự tăng vì tự thị làm bản thức ăn vốn đã sạch của chúng Tăng, bốn bộ đệ tử để thân dơ bản ngồi trên giường tăng kỳ, người phạm tội thâu lan giá đã lâu mà không chịu sám hối, luống ăn của của chúng Tăng, ở trong chúng Tăng, cùng tăng bố tát... những tội như thế nhiều không thể kể xiết. Người không giữ tịnh giới, tạo nhiều nghiệp ác, đến lúc sắp mạng chung toàn thân bốc ra mùi hôi như mùi

chôn mướp, không thể chịu nổi, mới nghĩ rằng: ta phải ở nơi nào để tránh mùi hôi này?

Lúc đó ngục tốt hoá thân như bình vể, bên trong đựng đầy phần uế, đến chỗ tội nhân dùng tay xoa lên thân thể khiến tội nhân sanh tâm yêu thích, đến lúc mạng chung đoạ vào hầm phần sôi, thân thể rửa ra, bị các côn trùng rúc rĩa thịt, đục xương tuỷ. Vì quá khát nên tội nhân uống nước phần sôi bị giun dòi rút rĩa trên lưỡi. Một ngày một đêm chết đi sống lại chín mươi ức lần. Tội hết sanh vào nhà cùng đình hèn hạ, không được tự do. Giả như sanh vào đời gặp vua ác thuộc chủ tà kiến thì phải chịu vô số việc ác bức bách thân mình, các thứ bệnh dữ, ung nhọt ghẻ hùm ghẻ lở đầy mình. Nhờ đời xưa nghe pháp, gieo trồng thiện duyên nên nay gặp bậc thiện tri thức, xuất gia học đạo, chứng quả A-la-hán.

8. Mười tám địa ngục vạc sôi: có mười tám vạc, chu vi mỗi vạc bằng bốn mươi do tuần, bên trong có bảy lớp lưới sắt nung đỏ, năm trăm La sát thổi hòn than đá lớn nấu vạc đồng, ngọn lửa hừng hực trải qua sáu mươi ngày vẫn không tắt. Đủ mười hai vạn năm ở cõi Diêm-phù-đề, vạc đồng sôi vọt lên hoá thành bánh xe lửa rồi trở vào trong vạc. Vì huỷ hoại giới cấm của Phật, giết hại chúng sanh để cúng tế, đốt núi rừng làm chúng sanh thương tổn, thiêu nướng chúng sanh để ăn thịt. Người phạm những tội như thế đến lúc sắp mạng chung lòng cảm thấy rất buồn phiền, đại tiện tiểu tiện tự do chảy, không thể tự kiềm chế được; hoặc nóng như nước sôi, hoặc lạnh như băng giá, liền nghĩ: Giá như có một bồn nước ấm lớn để ta ngâm mình tắm gội trong đó thì còn gì vui sướng bằng!

Ngay khi ấy, ngục tốt La sát hoá thành đứa trẻ trai bưng bồn nước ấm đến chỗ tội nhân. Tội nhân rất vui, sanh tâm ưa thích liền tắt hơi thở, thấy mình sanh vào trong vạc đồng sôi, thân thể liền tiêu tan, chỉ còn lại bộ xương. Ngục tốt lấy xoa sắt bỏ vào, chó sắt nhai nghiền thân tội nhân rồi nôn mửa ra. Tội nhân tức thời sống lại, liền bị ngục tốt bỏ vào vạc dầu. Vì sợ vạc dầu nóng nên tội nhân leo lên cây kiếm, bị kiếm cắt xương thịt rớt ra, rơi vào vạc dầu sôi. Một ngày một đêm chết đi sống lại vô số lần. Tội hết lại đầu thai làm heo dê, gà chó, mạng sống ngắn ngủi. Cứ thọ thân như thế trải qua tám ngàn vạn năm, sau khi mạng chung được sanh làm người chịu hai quả báo: nhiều bệnh và yếu mạng. Cứ như thế trải qua nhiều kiếp, sau được gặp bậc thiện tri thức, người đó thọ trì năm giới, tu sáu pháp ba-la-mật.

9. Địa ngục sông tro: chiều dài mỗi con sông bằng hai trăm do tuần, chiều rộng mười hai do tuần, phía dưới có dao bén, trên bờ tường

có cây kiếm, lửa mạnh cao hai mươi trượng cháy khắp trong thành. Lại có tro nóng phủ lên than hồng dày bốn mươi trượng, vì trộm cắp tài sản của cha mẹ, sư trưởng, bạn bè, anh chị em... người ngu si như thế không có tâm quý, không biết ân nuôi dưỡng của cha mẹ, không nghe lời thầy dạy bảo đến lúc sắp mạng chung người ấy ngộp tim tức ngực thở không nổi, mới nghĩ: tim ta như bùn, khí đầy cả lòng ngực, giá như có một tí xiu lửa để sưởi ấm thì không còn gì vui bằng!

Đáp lại ước muốn, ngục tốt hoá làm vợ con người ấy, bưng lò lửa có tro nóng phủ lên trên đến chỗ tội nhân. Tội nhân rất vui, liền mạng chung, thấy mình sanh vào trong sông tro, giữa những cây kiếm có một La sát cầm kiếm thật bén đến đâm chém, giết hại. Người ấy sợ hãi chạy vào sông tro, nhưng vừa cất bước, hạ bước thì đã bị đao chém vào chân, cây kiếm, mưa đao đi vào từng lỗ chân lông tội nhân. La sát lấy xoa sát móc tim, chặt chân, tội nhân đau đớn tột cùng rồi chết giác. Chết rồi liền sống lại, một ngày một đêm chết đi sống lại năm trăm ức lần. Vì quá đói khát nên há miệng đòi ăn thì cây kiếm mưa đao tuôn vào lưỡi cắt đứt đầu bụng, tội nhân đau đớn tột độ rồi chết. Nhưng nhờ đời trước được nghe tên Pháp Tăng nên sau khi trả tội xong được sanh làm người, nhưng ở vào hạng bần cùng hèn hạ, hiểu được đời vô thường, xuất gia học đạo, nếu gặp lúc không có Phật xuất hiện ở đời thì tự tu tập đắc quả Bích chi Phật, còn nếu sanh ra đời gặp Phật thì đắc quả A-la-hán.

10. Địa ngục rừng kiếm: Chu vi tám ngàn do tuần, trong ngục đây đầy những cây kiếm, quả cây là những hòn sắt nóng đỏ. Mỗi cây kiếm cao hai mươi bốn do tuần. Vì bất hiếu với cha mẹ, không kính trọng sư trưởng, nói lời hung dữ, không có lòng từ ái, dùng gậy đánh đập người, đến lúc sắp mạng chung tâm như chất hồ, nơi nào cũng sanh tâm đấm trước, mới nghĩ: Tâm ta bị ràng buộc, không bỏ được chuyện gì: đam mê tửu sắc tuy gặp khổ cũng không thôi. Giá như có một con dao bén cắt đứt tham ái này thì còn gì bằng!

Đáp lại mong ước, ngục tốt hoá làm người hầu cầm cái gương đến, nói: Tâm ông nhiều đấm trước, hãy soi vào gương này để nhìn bóng kiếm bén.

Lúc ấy tội nhân nghĩ: thân thể ta gầy yếu không còn muốn việc gì, nếu có được cây kiếm bén này để cắt đứt tâm ta thì không vui ư!

Nghĩ rồi liền mạng chung, thọ thân nạ quý, giữa những cây kiếm hoá sanh những hòn sắt. Những hòn sắt đó rớt xuống đầu, miệng, sát tuột đến đầu ruột gan cháy tiêu tan đến đó. Ngục tốt đánh đập bảo leo lên cây kiếm. Vì sợ trèo lên cây kiếm bị trùng sắt ăn. Lăn lượt như thế

leo hết tất cả rừng kiếm. Một ngày một đêm phải chịu tám vạn lần sanh tử. Tội hết sanh làm người nghèo khổ đói khát bệnh tật liên miên, hơi miệng thường hôi thúi bị người chán ghét. Sau gặp bậc thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

11. Địa ngục rừng gai: chu vi tám ngàn do tuần, trong ngục toàn là gai sắt. Mỗi đầu cây gai có mười hai cây kiếm, trên mỗi cây sắt có một móc sắt lớn đỏ rực. Vì chửi rửa, đâm thọc, nói thêm bớt, nói lời bất nghĩa, đùa cợt vô độ, nói dối, nói thị phi, nói lỗi của kinh điển, huỷ nhục thầy tổ. Những tội báo như thế lúc sắp mạng chung, môi cổ khô ran, nghĩ rằng: giá như có một bó gai đâm vào cổ cho máu chảy thành dòng thì còn gì vui bằng?

Ngục tốt liền hoá thành cha mẹ, cầm minh châu, đầu châu mọc ra cây gai đưa vào ngay miệng, nước muốn phun trào. Tội nhân rất vui rồi mạng chung. Trong khoảnh khắc thấy mình sanh vào rừng gai. Ngục tốt La sát cầm lưỡi câu sắt kéo lưỡi tội nhân, có tám ngàn con bò sắt kéo những chiếc cày lớn cày nát lưỡi tội nhân, một ngày một đêm chết đi sống lại sáu trăm lần. Tội hết được sanh làm người nhưng vai hẹp. Mặt nhăn nheo, nói năng ngọng liệu, ghẻ lở u nhọt đầy khắp thân. Cứ như thế trải qua năm trăm đời bị người khinh chê ghét bỏ, nói ra điều gì cũng không ai tin. Về sau gặp bậc thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

12. Địa ngục cột đồng: trong ngục này có những cột đồng lớn như núi lửa, cao sáu trăm do tuần, lửa phía dưới bốc mạnh lên, bên trên có giường sắt đỏ. Trên giường sắt có bánh xe đao, khoảng giữa có trùng sắt, quạ mỏ sắt. Những chúng sanh tham hoặc, nhiễm ái, phạm pháp bất tịnh, làm việc bất tịnh không đúng chỗ, không đúng lúc. Giả như có Tỳ-kheo-ni, Bà-la-môn và các Phạm chí, nếu không phải thời, không phải chỗ mà phạm pháp bất tịnh cho đến phạm tất cả tà hạnh đến lúc sắp mạng chung, toàn thân uốn ngược bất thường, mới nghĩ: giá như có một cột đồng thật to thật chắc để trói ta vào đó cho khỏi co giật.

Tức thời ngục tốt La sát hoá thành đứa trẻ trai cầm gậy sắt đến chỗ tội nhân nói: thưa trưởng giả, ông co giật quá, hãy cầm vào cây gậy này, vì những vật khác đều yếu không thể chịu đựng nổi. Thấy vậy, tội nhân rất vui như được buộc mình vào cây cột đồng, liền mạng chung. Trong khoảnh khắc thấy mình đứng trên trụ đồng, bị lửa cực mạnh thiêu đốt thân thể. Tội nhân hoảng sợ, nhìn xuống thấy trên giường sắt có những cô gái xinh đẹp (nếu làm người nữ thì thấy những người nam đẹp trai) nên sanh tâm ái trước, ôm cột đồng tuột xuống đất nhưng bị cột đồng đâm qua thân, lưỡi sắt quấn quanh, các loại trùng sắt rúc rỉa thịt,

tội nhân rút xuống giường sắt. Tức thời lửa phun ra từ sáu căn của những người nam và người nữ ấy, những côn trùng mỏ sắt bò vào mắt và chui ra ở bộ phận sinh dục. Người phạm giới dâm thì có chín ức thứ côn trùng nhỏ như bọ ngựa, dòi... mỗi côn trùng có mười hai mỏ sắt. Trên đầu mỗi mỏ sắt phun lửa rúc rửa tội nhân. Một ngày một đêm chết đi sống lại chín trăm ức lần. Tội hết lại sanh làm chim tu hú, bồ câu trải qua năm trăm kiếp, sau sanh vào loài rồng trái qai năm trăm kiếp. Tội hết sanh làm người bán nam bán nữ, không căn, nhị căn, bất định căn trong năm trăm đời, còn nếu làm người thì chịu cảnh vợ không chung tình, con không hiếu thảo, nô tỳ không tuân lời. Nhờ phước đời trước, về sau được thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

13. Địa ngục máy sát: trong ngục có giường sắt lớn, chu vi bốn trăm do tuần, phía trên đặt nhiều máy chém, ở giữa có ngàn vạn ức nổ sắt, đầu mỗi nổ sắt có năm trăm ức dao nhọn.

Những người vì tham dục, bất hiếu với cha mẹ, không kính sư trưởng, không theo lời khuyên bảo, giết hại chúng sanh, đến lúc sắp mạng chung toàn thân co giật, nước nhờn trong thân thể tràn ra sáu lỗ (mắt, tai, mũi...), tội nhân thấy giường nằm của mình như bông Đậu La Miên, liền nghĩ: Giá như có được một nơi chắc chắn, mát mẻ để nằm nghỉ thì thích biết mấy!

Nghĩ rồi ngục tốt La sát lấy xoa dích chiếc giường hừng hực đỏ đem đến chỗ tội nhân rồi lấy xoa sắt vổ vào đó. Thấy vậy, tội nhân rất vui muốn nằm lên đó, liền tắt hơi thở. Trong khoảnh khắc thấy mình ở trên máy sát, ngàn vạn ức then máy từ phía dưới khởi động, máy chém giơ cao vô lượng, nổ sắt cùng một lúc bắn hai mũi tên vào tim tội nhân. Mỗi một ngày đêm chết đi sống lại sáu trăm ức lần. Tội hết sanh vào loài súc sanh trải qua năm trăm đời. Sau làm người nghèo hèn làm tôi tớ bị người ta sai khiến, phần nhiều bị nhốt vào nhà tù chịu đòn roi. Nhờ phước đời trước, về sau được gặp thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

14. Địa ngục lưới sắt: Trong ngục có tám mươi chín lớp lưới sắt, mỗi một kim sắt nhô ra năm mấu. Người tâm không ngay thẳng, liếc mắt đưa tình mê hoặc người khác, ngày đêm luôn nghĩ ác, gièm pha hại người, đến lúc lâm chung thân thể bị ghe ngựa, mới nghĩ: Giá mà có một bó kim nhọn châm vào thì sướng biết mấy!

Nghĩ rồi, ngục tốt La sát hoá làm một lương y, cầm kim nhọn đến nói: ta trị bệnh cho người.

Nghe vậy, tội nhân rất vui, liền mạng chung, thấy mình ở trong võng lưới sắt, bên dưới thân có nhiều tội nhân cử động, vô lượng kim

sắt bắn vào từng lỗ chân lông của tội nhân. Cứ như thế, trong một sát na sanh tử chuyển thân từ lỗ lưới này sang lỗ lưới khác. Tội hết phải sanh vào nơi biên địa, nơi không có Phật pháp. Nơi đó, lời hay lời tốt của thế gian cũng không được nghe hưởng là chánh pháp! Thế nên những người sống ở nơi này dễ đoạ vào ba đường ác. Nhờ phước đời trước, về sau được gặp thiện tri thức, tuy được nghe Phật pháp nhưng không hề hiểu gì.

15. Địa ngục Hang sắt: Đây là một địa ngục khổ nhất trong đường ngạ quỷ. Trong ngục này có núi sắt, chu vi bằng hai mươi lăm do tuần, trên núi lại có hai trăm ngàn sắt đỏ lớn, đường kính mỗi ngàn sắt bằng mười ba do tuần, giữa núi lại có trăm ngàn kiếm đao. Lúc đó phía đông của ngọn núi kia thủng một lỗ nhỏ như đầu Ma-già-đa chỉ nhả khói đen. Người tham lam keo kiệt tự trói buộc tâm mình bền chắc như kim cương, tham lam mong cầu không biết chán, không biết đủ, ngay cả cha mẹ vợ con còn không dám cho hưởng gì là người ngoài; xem sư trưởng, bậc giáo thọ như phần ếch, không cung cấp cơm áo cho nô tỳ và những người thân thuộc...chỉ tham lam keo kiệt, bo bo giữ gìn của cải như giữ trứng con mắt, không lo nghĩ đến vô thường, đến lúc lâm chung mọi tình cảm đều tắt nghẽn, há miệng nhưng không nói nên lời, thâm nghĩ:

Sau khi ta chết những người xấu ác ăn gia tài ta như ăn hoàn sắt nóng, ở trong phòng ta như ở trong ngục tối.

Nghĩ rồi, ngục tốt La sát hoá làm người keo kiệt, gom rất nhiều tài sản rồi lấy lửa châm đốt. Tội nhân tắt thở thấy mình sanh trên núi lửa giống như nung đồng trong hang sắt, trùng đao, trùng kiếm rúc rĩa thân thể tội nhân, khói xông mù mắt tội nhân không còn nhìn thấy ngọn lửa, chạy đông chạy tây va đầu vào núi sắt, trong một niệm sanh tử những ngàn sắt nóng tuột từ đỉnh đầu xuống thấu chân tội nhân. Tội hết phải sanh trong loài ngạ quỷ, thân cao mấy mươi do tuần, cổ như cây kim, bụng rỗng to như núi lớn, tìm kiếm thức ăn khắp nơi, khi khát thì nước đồng sôi rót vào cổ, khi đói thì ăn máu mủ tanh hôi. Cứ sống như thế trải qua tám ngàn năm. Hết kiếp ngạ quỷ lại sanh làm thân heo chó, ăn đồ phần ếch. Tội hết lại sanh làm làm người nghèo hèn, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc. Nhờ phước đời trước, về sau gặp bậc thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

16. Địa ngục Hoàn sắt: Chu vi bằng tám mươi do tuần, bên trong bọc lớp thành sắt. Ngục này có tám mươi tám ngàn, trong mỗi ngàn có năm ngàn ngọn núi đao che phía trên, bên dưới có mười tám con rắn sắt hung dữ phun ra kiếm sắt. Đầu kiếm phun lửa hừng hực. Những người chê

bai việc bố thí, cho rằng bố thí không có phước, xúi người tích trữ của cải; đến quốc vương, đại thần, sa-môn, Bà-la-môn nói: bố thí không tạo nhân lành, cũng không có quả báo... những người này đến lúc lâm chung, cổ cứng đờ, gân mạch co rút không nói được một lời, không thích gặp ai, nhắm mắt nằm đó, trong lòng chỉ nghĩ: Bấy lâu nay ta tích chứa của cải, nếu bây giờ đem theo được thì thích biết đường nào!

Nghĩ rồi, ngục tốt La sát liền hoá làm vợ của tội nhân, tay cầm hoàn sắt đỏ, hoàn sắt hoá làm vật báu đứng trước người ấy nói: tôi sẽ đem theo tất cả của cải đi theo ông, chúng ta sẽ không bao giờ xa nhau. Nghe vậy, tội nhân liền tắt thở, thấy mình sanh trong thành sắt nên chạy tán loạn. Rắn sắt phun nọc độc rồi quấn quanh thân thể, đầu mỗi đốt xương bị lửa đốt cháy, liền vái: “Lạy Trời thương xót rưới nước cam lồ vào thân con”.

Đáp lại lời nguyện, trên không trung liền tuôn những hoàn sắt nóng lớn. Những hoàn sắt ấy tuột từ đỉnh đầu xuống thấu chân tội nhân. Tội hết sanh làm người bần cùng cô độc lại cảm ngóng. Tội nhân chịu cảnh khổ này như trong bài địa ngục Hang sắt đã nói. Nhờ phước đời trước, về sau gặp bậc thiện tri thức, phát tâm Bồ-đề.

17. Địa ngục Đá nhọn: Trong ngục này có cả thảy hai mươi lăm ngọn núi đá, mỗi ngọn núi đá lại có tám mươi ao nước, mỗi ao nước có năm con rồng độc. Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Sa-di, Sa-di ni, thức xoa ma na, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di và chín mươi lăm loại Phạm chí, nếu người nào phạm khinh giới, lâu ngày không sám hối cũng chẳng sanh tâm hổ thẹn, lúc sắp mạng chung bụng trương hơi to bằng cái trống, ăn uống không được, đổ cháo sữa vào cũng không xuống khỏi cổ, mới nghĩ: giá như có một hòn đá nhọn đâm vào cổ thì vui biết mấy!

Lúc đó ngục tốt liền hoá làm lương y, chẻ đá nhọn làm những viên thuốc đặt vào trong miệng tội nhân rồi bảo ngậm miệng lại. Tội nhân rất vui, trút hơi thở cuối cùng, đoạ vào giữa các núi đá. Rất nhiều đá nhọn đâm từ lưng xuyên qua ngực. Ngục tốt lại lấy móc sắt móc miệng tội nhân để bỏ đá vào trong. Một ngày một đêm chết đi sống lại sáu mươi ức lần. Đây là sanh báo, sau khi mạng chung đoạ vào địa ngục Hắc Thăng.

Địa ngục Hắc Thăng có tám trăm khoá sắt, tám trăm núi sắt, hai đầu buộc hai khoá sắt, dựng phan sắt lớn. Ngục tốt kéo lôi tội nhân đi trên dây sắt, không thể dừng lại được, tội nhân rơi vào vạc dầu sôi. Lúc đói thì ăn sắt, nuốt đá. Một ngày một đêm phải chịu khổ cả mười vạn lần. Tội hết sanh vào loài người nhưng lúc nhỏ phải làm nô bộc, về sau

gặp bậc thiện tri thức thuyết pháp chân thật cho nghe. Nghe xong tu tập đắc quả A-la-hán.

18. Địa ngục uống nước đồng sôi: Trong ngục này có một ngàn hai trăm loại xe đồng đủ màu sắc. Trên mỗi xe đồng có sáu triệu viên đồng đỏ. Những người tham lam keo kiệt, tật đố, tà kiến, nói lời thô ác, không nuôi dưỡng cha mẹ, không cung cấp cho vợ con, quyến thuộc, bo bo gìn giữ của cải tài sản không cho một ai. Thấy người được lợi thì mình rất đau lòng như tên bắn vào tim. Người phạm những tội như thế, đến lúc sắp mạng chung thân thể bệnh nặng, nói sảng mê man, đòi ăn.

Lúc đó ngục tốt hoá làm một chiếc xe đồng, trên xe chở đủ các loại trái cây đến chỗ tội nhân. Tội nhân được trái cây ấy thì rất vui mừng, nghĩ: Trái cây tươi ngon này rất vừa ý ta. Nghĩ xong tắt thở, thấy mình ở trên xe đồng. Không bao lâu liền sanh vào trong núi đồng, bị xe đồng cán lên cổ. Ngục tốt bạch miệng tội nhân cho há ra rồi đổ nước đồng sôi vào, tội nhân chết giấc ngã trên đất. Khi tỉnh lại, lại than: Đói! Đói!

Liên lúc ấy, ngục tốt bạch miệng nhét hoàn sắt đỏ vào, tội nhân phải nuốt mười tám hòn sắt đỏ như vậy, lửa nóng bức đốt cháy từng đốt xương. Tội nhân chạy khắp đông tây, trải qua bảy ngày như thế rồi mạng chung.

Ngục tốt nói:

- Vì trước kia ông tham lam tật đố, nịnh hót nên phải chịu tội báo nuốt hoàn sắt này, hoặc đã từng xuất gia nhưng huỷ phạm khinh giới, lâu không sám hối, luống ăn của tín thí nên nay phải chịu quả báo nuốt hoàn sắt nóng này. Những tội nhân này phải ăn hoàn sắt nóng trải qua trăm ngàn vạn ức năm, không biết đến lúa đậu, nước uống.

Tội hết được sanh trong loài người nhưng trong năm trăm đời nói không nên lời, không tự lo việc ăn uống được. Vì túc nghiệp xưa cho nên sau khi ăn thức ăn trở thành khối đất. Tội hết, về sau gặp bậc thiện tri thức phát tâm Bồ-đề.

(Trích kinh Quán Phật Tam Muội quyển 5)

3. NHÂN DUYÊN, TƯỚNG KHỔ TRONG SÁU MƯƠI BỐN ĐỊA NGỤC:

1. *Địa ngục Cước đập:* trước kia ở nhân gian, người này thường đá đập người cho chết, nay sanh vào địa ngục bị quỷ ngục chà đập. Tội nhân chịu tội ở đây trải qua hai trăm năm.

2. *Địa ngục Núi đao:* trước kia ở nhân gian, người này thường giết

hại chúng sanh, nay sanh vào địa ngục này chịu tội trải qua hai trăm năm.

3. *Địa ngục Thảm đê*: lúc sống, vì sân giận mắng chửi mọi người là chim thú. Nay sanh vào địa ngục này, trong năm trăm năm bị ngục tốt động chày sắt vào miệng. Khi tội hết phải thọ thân hình đầu người chân chim, miệng thường nói những lời thô tục.

4. *Địa ngục Ôm bó đao*: lúc ở nhân gian, tự mình phạm giới dâm còn ô phạm người trì giới.

5. *Địa ngục Cát nóng*: người này lúc còn sống thường lấy tro nóng phủ lên thân thể chúng sanh.

6. *Địa ngục Nước giếng sôi*: nước trong giếng thường sôi. Vì trước kia có tâm ác đem vật bất tịnh bỏ xuống giếng, nay đọa vào đây. Khi tội hết phải làm thân ếch ương sống trong giếng trải qua một trăm năm.

7. *Địa ngục Táo thông*: Ngục tốt đem người nữ dốt ngược vào trong bếp lò. Vì người nữ này lúc sanh tiền mượn áo đẹp quyến rũ chồng người.

8. *Địa ngục Á quý*: ngục tốt thường nung cái đe sắt để nướng lưỡi người tội. Vì lúc sanh tiền cha mẹ, thầy tổ gọi mà không trả lời nên đọa vào đây chịu tội trải qua hai trăm năm. Về sau sanh làm người câm.

9. *Địa ngục Tro nóng*: tro nóng đầy trong khoảng bảy trăm dặm, người này lúc sanh tiền khởi tâm dâm dục đến nhà trinh nữ định làm việc sần làm bậy nhưng rốt cuộc không toại ý nên đọa vào đây chịu tội trải qua hai trăm năm. Về sau được làm người thân thể đầy ghẻ lở và tánh hay khiếp sợ.

10. *Địa ngục Phần sôi*: phần tiểu đầy dẫy trong khoảng ba vạn dặm. Những người bị đọa vào ngục này, vì xưa kia tặng cho người món ăn ngon nhưng sau sân giận mắng: ăn những món đó cũng giống như ăn đồ bất tịnh, nên đọa vào đây chịu tội trải qua năm trăm năm. Sau sanh làm heo

11. *Địa ngục Tanh hôi*: chu vi hai ngàn năm trăm dặm, bên trong đầy ắp máu mủ. Những người lúc sanh tiền vì không có thiện tâm, vào nhà thờ Thánh xả hơi hôi thối nên đọa vào đây chịu tội trải qua hai trăm bốn mươi năm. Tội hết sanh làm người bần tiện, thân thể hôi thối.

12. *Địa ngục Bất tịnh*: ngục này chu vi một ngàn dặm, bên trong đầy dẫy đờm mủi. Những người kiêu mạn, tay không sạch mà niệm hương cúng dường lên bậc Thánh nên đọa vào đây. Tội hết sanh làm người nhưng thường buông lung phóng túng

13. *Địa ngục Bất tịnh*: máu mủ đầy dẫy trong khoảng sáu trăm

dặm. Những người lúc sanh tiền, khi mọi người đang ăn, lấy phân chuột ném vào thức ăn sạch nên đọa vào địa ngục này chịu tội trải qua hai trăm năm. Tội hết sanh trong loài chó.

14. *Địa ngục Hắc nhĩ thường ám*: những người lúc sanh tiền không có thiện tâm, ngăn che ánh sáng chỗ thờ Phật nên đọa vào đây chịu tội trải qua bảy trăm năm

15. *Địa ngục Túng quang tứ vạn lý*: chu vi bốn vạn dặm, những tội nhân trong ngục này thường bị búa bổ vào đầu, bị tên sắt bắn vào thân, bị đánh đập, lóc thịt, mổ xẻ... vì những người này lúc sanh thời phạm tội ngũ nghịch nên phải vào đây chịu tội trải qua kiếp số. Hết tội ở địa ngục này lại lần lượt sanh vào các địa ngục khác cũng chịu tội nặng trải qua số kiếp, một vạn năm.

16. *Địa ngục Tương sát*: trong ngục này tội nhân là những người thân thích giết hại lẫn nhau: vợ giết chồng, mẹ giết con, con giết mẹ. Vì những người này xưa kia đã giết cha mẹ người khác, đồng thời đã giết cha mẹ và con của chúng sanh. Tội hết sanh trong loài người phải chịu cảnh cô độc, hết thấy cha mẹ con cháu đều chết sớm

17. *Địa ngục Bầm thân*: tội nhân ở đây thường bị quỷ sứ bầm chặt thân mình. Vì xưa kia đã bầm chặt thân chúng sanh. Sau sanh làm quan huyện Hi Tao(viên cai ngục).

18. *Địa ngục Hoả xa*: người này lúc sanh tiền vì thiêu nướng chúng sanh nên nay đọa vào đây. Tội hết sanh làm người nhưng bị chết thiêu.

19. *Địa ngục Bất thức pháp*: trong ngục này đầy áp những người ngu si. Vì xưa kia nghe tiếng kiền chùy nằm dài lưỡi biếng không ngồi dậy. Tội hết sanh làm người ở vùng biên địa.

20. *Địa ngục Nung sắt*: người này lúc sanh tiền đã rang tôm cua nên nay đọa vào đây. Tội hết được sanh làm người nhưng yếu mạng.

21. *Nga quỷ*: thân cao bốn mươi dặm, bụng to bằng mười ngàn đấu, cổ dài mười dặm luôn luôn đói khát, hơi miệng hôi thúi. Thức ăn vừa vào đến miệng liền hoá thành than, nước uống hóa thành máu mủ. Bởi vì xưa kia không giữ trai giới. Tội hết sanh làm thân La sát trải qua tám trăm kiếp.

22. *Địa ngục Cang hôi*: người này lúc sanh tiền có tâm trộm lấy tài sản của người khác nên nay phải bưng cây tro cứng nóng này. Tội hết sanh làm người bần tiện bị người sai sử.

23. *Địa ngục Vạc đồng sôi*: vì lúc sanh tiền có tâm ác lấy nước sôi đổ lên mặt đất làm chết nhiều côn trùng nên nay đọa vào đây.

24. *Địa ngục Giường sắt*: người này lúc sanh tiền có tâm dâm dục ăn nằm với vợ người khác, cưỡng hiếp người nữ trì giới nên đọa vào đây. Nếu là người nam thì phải ôm cột đồng còn người nữ thì phải nằm giường sắt nung.

25. *Địa ngục Hoàn sắt*: người nào thường nấu nướng gà vịt phải đọa vào đây. Tội hết sanh làm người bị mê man mất trí.

26. *Địa ngục Cống cao toạ*: người lúc sanh tiền thọ dụng của tín thí, tự thị là mình có đức, sanh tâm cống cao ngạo mạn nên đọa vào địa ngục này.

27. *Địa ngục Hắc nhĩ*: tội nhân trong địa ngục này bị quỷ sứ lấy dao cắt từng đốt xương. Bởi vì xưa kia dụ dỗ Tỳ-kheo hành dâm. Tội hết sanh làm người nữ bần tiện. Sau làm thân hoàng môn trải qua năm trăm năm.

28. *Địa ngục Băng giá*: người này lúc sanh tiền quăng ném chúng sanh vào nơi lạnh cóng nên đọa vào địa ngục này. Tội hết sanh làm người bần tiện áo quần thiếu thốn.

29. *Địa ngục Hang đá*: bên trong địa ngục này toàn là khói lửa. Vì người này lúc sanh tiền ác tâm hun khói giết hại chúng sanh nên đọa vào đây.

30. *Địa ngục Quyên thu*: vì người này lúc sanh tiền dùng tâm sân hận giết kiến, chấy rận nên đọa vào đây.

31. *Địa ngục Khái sơn*: vì xưa kia người này thấy kiến chấy liền giết nên đọa vào ngục này. Tội hết sanh làm người nhưng bị chết yểu.

32. *Địa ngục Nước sôi tưới vào thân*: vì người này lúc sanh tiền mặc áo đẹp để dụ dỗ vợ người khác nên đọa vào đây. Tội hết sanh làm loài chim thú.

33. *Ngạ quỷ*: Thân cao ba mươi dậm, phía dưới yết hầu có cái bướu, nó lấy mủ trong bướu mà ăn, bọn quỷ nhìn thấy giành lấy mà ăn. Nhưng cho dù nó có giành được cũng ăn không được. Tội hết sanh làm người bần cùng.

34. *Ngạ quỷ*: thân cao từ năm đến mười dậm, lông trên thân rất cứng và bén. Bởi vì trước kia keo kiệt không bố thí thức ăn cho người, chuyện có mà nói không nên đọa vào đây. Tội hết sanh làm người phần nhiều bần tiện cơm áo chật vật, thiếu thốn trăm bề.

35. *Địa ngục Chó dữ*: trong ngục này có rất nhiều chó dữ nanh bén nhọn như kiếm. Quỷ ngục suyt một tiếng, chó tranh nhau chạy đến cắn xé tội nhân. Bởi vì người này lúc sanh tiền suyt chó để chó cắn giết chúng sanh nên đọa vào đây chịu tội. Tội hết sanh trong loài người

thường bị chó cắn.

36. *Địa ngục Cọc sắt*: tội nhân trong ngục này bị buộc vào cọc sắt để ngục tốt đập giẫm lên người. Bởi vì lúc sanh tiền có tâm ác xem thường cha mẹ sư trưởng nên đọa vào đây. Tội hết phải sanh làm loài rắn độc.

37. *Địa ngục Lộ da*: quỷ sứ luôn dùng dao bén để lột da tội nhân. Bởi vì trước kia có tâm ác lột áo quần của người và lột da chúng sanh, nay đọa vào đây đền tội. Tội hết được sanh trong loài người nhưng thường bị tước đoạt y phục.

38. *Địa ngục Treo ngược*: tất cả tội nhân trong ngục này đều bị ngục tốt treo ngược xuống. Bởi vì xưa kia giết chúng sanh rồi treo ngược.

39. *Địa ngục Súc sanh*: tội nhân trong ngục này thường bị ngục tốt chế nước đồng sôi vào miệng. Bởi vì xưa kia mượn nợ của người mà không chịu trả nên đọa vào đây. Tội hết sanh làm trâu ngựa, nô tỳ, trải qua năm trăm đời thường bị roi vọt.

40. *Địa ngục Cày thân*: tội nhân trong ngục này thường bị ngục tốt lấy lưỡi cày sắt cày bừa trên thân thể. Vì lúc sanh tiền cày đất làm thương tổn chúng sanh lại sanh tâm thích thú.

41. *Địa ngục Thốc nhãn*: tội nhân trong ngục này thường bị ngục tốt lấy mũi nhọn bịt đầu sắt đâm vào mắt. Bởi vì lúc sanh tiền ác tâm trợn mắt lườm cha mẹ mình nên đọa vào đây đền tội. Tội hết được sanh làm người có mắt nhưng thông manh.

42. *Địa ngục Dao binh*: tội nhân trong ngục này thường bị ngục tốt chém chặt bắn giết. Bởi vì lúc sanh tiền dùng tâm sân hận giết hại lẫn nhau nên đọa vào ngục này. Tội hết sanh làm người thích săn bắn giết hại chúng sanh.

43. *Địa ngục Cát thích*: tội nhân trong ngục này thường bị ngục tốt cắt thịt. Vì người này lúc sanh tiền có tâm ác cắt thịt người khác nên đọa vào đây đền tội. Tội hết sanh làm người thích được cắt thịt chúng sanh.

44. *Địa ngục Cối sắt*: ngục tốt lấy cối sắt xay tội nhân. Vì lúc sống có tâm ác chà đạp giết chết chúng sanh nên đọa vào ngục này.

45. *Địa ngục Mông lọng*: trong ngục này đầy dẫy những cối xay sắt. Ngục tốt bỏ tội nhân vào cối xay nghiền.

46. *Địa ngục Mông Lọng*: những tội nhân đọa vào đây, vì lúc còn sống thấy chúng sanh bị đánh đập bầm người lại khởi tâm ác phát thệ không cứu. Tội hết được sanh làm người toàn thân có bết bầm tím.

47. *Địa ngục Cối đá*: ngục tốt bỏ tội nhân vào trong cối đá giã nát nhừ. Vì người này lúc sống hay đâm giã chúng sanh nên đọa vào đây chịu tội. Tội hết sanh làm loài ốc, trai.

48. *Địa ngục Kiêu mạn*: tội nhân trong ngục này có hình dáng đầu người thân rắn. Bởi vì người này lúc sống nằm giữa tụng kinh.

49. *Địa ngục Nước đọng*: Nước ứ đọng không có lối thoát. Bởi vì người này lúc sống đìm người xuống nước cho đến chết nên đọa vào đây đền tội.

50. *Địa ngục Trái thuộc nho*: ngục tốt lấy đá đè lên đầu tội nhân. Bởi vì người này lúc còn sống có tâm khinh mạn, khiến cha mẹ, sư trưởng buồn lòng.

51. *Địa ngục Gậy sắt*: ngục tốt thường bắt tội nhân lấy gậy sắt tự đánh vào thân mình. Vì người này lúc sống có ác tâm giết chấy rận nên đọa vào đây đền tội.

52. *Địa ngục Khủng bố*: tội nhân trong ngục này thường bị trâu húc. Vì lúc sống làm cho người sợ hãi.

53. *Địa ngục Cọc sắt*: cọc sắt đóng dưới nước, ngục tốt bắt tội nhân nhận xuống, thân thể bị cọc sắt đâm thủng, máu chảy lai láng. Bởi vì người này lúc sanh tiền ganh tỵ làm bậy giảng cọc làm người bị thương.

54. *Địa ngục Uống nước đồng sôi*: bởi vì người này lúc sống ngạo mạn nhái lời nói của cha mẹ, sư trưởng nên đọa vào đây trả tội. Tội hết sanh làm người nhưng ăn nói xất xược vô lễ.

55. *Địa ngục Máy sắt*: ngục tốt lấy máy tiện sắt khoét mắt người tội. Vì người này lúc sống thường có ác tâm đâm mắt chúng sanh nên đọa vào đây đền tội. Tội hết sanh làm người bị đuổi mù.

56. *Địa ngục Xoa sắt*: quỷ ngục lấy xoa sắt đâm vào tội nhân. Vì người này lúc ở nhân gian ác tâm câu cá và bắt các chúng sanh khác.

57. *Địa ngục Dòi tủa*: tội nhân trong ngục này toàn thân bị dòi rúc rũa. Vì người này lúc ở nhân gian đục khoét tài sản người khác, xúc phạm nhân cách, làm thương tổn người nên đọa vào đây chịu tội. Tội hết được sanh làm người nhưng thân thể thường bị ghẻ lở, ung nhọt.

58. *Địa ngục Cắt tay*: ngục tốt lấy dao bén cắt hai tay người tội. Vì người này lúc sanh tiền ngạo mạn, tay bản mà cầm kinh.

59. *Địa ngục Khóc la*: quỷ ngục đến hù dọa khiến tội nhân sợ hãi kêu khóc. Vì lúc sanh tiền ham mê tiền của, làm nghề mại dâm nên đọa vào đây đền tội. Tội hết sanh làm người luôn luôn nghèo khổ thiếu thốn.

60. *Địa ngục Chó sắt*: ngục tốt thường cho chó sắt cắn xé tội nhân. Vì lúc ở dương gian thường dẫn chó săn bắt giết chúng sanh.

61. *Địa ngục Đồng sôi*: quỷ ngục chế nước đồng sôi vào miệng tội nhân. Vì người này lúc ở nhân gian ác tâm nói láo, nói đâm thọc, chửi rủa người, nói thêm bớt nên đọa vào đây trả tội. Tội hết sanh làm người, hơi miệng thường hôi thối.

62. *Địa ngục Đồng sôi*: quỷ ngục tưới nước đồng sôi lên tay tội nhân. Vì người này lúc sanh tiền không tôn kính đạo, tay bản cầm y áo của Sa-môn.

63. *Địa ngục Bắn tên*: ngục tốt bắn tên vào thân thể tội nhân. Vì người này lúc sống đem ác tâm bắn giết chúng sanh.

64. *Vô Trach* (đời Lương gọi là Sanh Chung): có năm vua là Tuỳ Vương, Kiếp Vương, Sứ Vương, Tự Nhiên Vương, Chúng Sanh Vương. Những vua này đều phát tâm Đại thừa, nguyện cứu độ chúng sanh trong chốn địa ngục. Nhưng chúng sanh vừa hết tội địa ngục lại gây tội để đọa vào lại. Diêm Vương quyết đoán, tội nhân này tạo bao nhiêu tội, xả bỏ bao nhiêu thân địa ngục, thọ thân trung ấm như đứa trẻ mới lên ba, từ cha mẹ thọ sanh tùy theo hạnh nghiệp của mình.

(Trích kinh Vấn Địa Ngục)

4. TƯỚNG KHỔ TRONG NĂM ĐỊA NGỤC LỚN:

Địa ngục Hoạt Đại: người ác tâm sân giận dùng giáo mác đâm nhau nên đọa vào đây. Ngục tốt hoá ra nhiều thú dữ có móng vuốt sắt đến vồ bắt tội nhân. Tội nhân đau đớn bức bách không thể kể xiết rồi lăn ra chết. Một cơn gió lạnh buốt thổi đến, ngục tốt gọi: Sống! Tội nhân liền sống lại, nên gọi là Hoạt Ngục. Những chúng sanh này đời trước thích giết cầm thú, trâu, dê. Hoặc làm vua chúa, địa chủ vì tiền tài danh lợi mà giết hại lẫn nhau nên chịu tội trong ngục này.

Tất cả những người tạo tội như thế cùng câu hội ở đại địa ngục này, ngục tốt La sát hoá ra rất nhiều thú dữ đến nhai nuốt tội nhân. Hai ngọn núi hợp nhau như bánh xe sắt đỏ nghiền nát tội nhân. Cối sắt đỏ giả tội nhân nát như như tương, thịt chất thành đồng, máu chảy thành ao. Các loài chim thú dữ như điêu, thúu, hổ chó sói... đến giành dật cấu xé nhau. Vì người này đời trước giết nhiều chúng sanh nên phải vào đây chịu hình phạt. Lại vì ý thế lực lấn hiếp chèn ép người dưới nên tội nhân bị hai quả núi hợp lại ép thành nước. Người xan tham, sân nhuế, ngu si sợ hãi quyết đoán việc nặng nhẹ không vì chánh đạo; hoặc có người phá chánh đạo nên bị bánh xe sắt đỏ nghiền nát và bị bỏ vào cối sắt giả.

Địa ngục Hoán Đại Khiếu Hoán: tội nhân trong đại địa ngục này thấy ngục tốt La sát đầu vàng, mắt đỏ, miệng phun lửa, thân mặc áo đỏ, thịt cứng như đá bước tới bắt tội nhân. Tội nhân cuống cuống sợ hãi khấu đầu cầu xin tha chết, gọi to: Xin đại tướng quân thương xót kẻ hèn này! nhưng ngục tốt vẫn tổng họ vào ngục sắt nung.

Ngục này chu vi bằng một trăm do tuần, trong ngục tội nhân chạy tán loạn: chân bị thiêu đốt, tuỷ chảy ra như ép dầu. Ngục tốt lấy gậy sắt đánh vào đầu tội nhân, não đổ ra như bình sữa bể. Tội hết ở địa ngục này lại sanh vào trong ngục sắt, khối đen xông mù mịt, từng mảng, từng mảng lớn quyện vào nhau. Tội nhân ngộp thở muốn chạy rang ngoài nhưng cửa đã đóng kín nên ở trong đó kêu la thất thanh. Những tội nhân này xưa kia đong non cân thiếu, lừa dối mọi người, quyết đoán sự việc một cách trái pháp, làm việc phi pháp, ăn quyt tài của của người khác, lấn hiếp những người yếu thế, xúc nã những người nghèo khổ khiến họ ôm mặt khóc rưng rức. Lại còn phá hoại thành ấp, xóm làng, tụ lạc, chiếm đoạt tài sản làm tổn hại nhiều người khiến cả thành đều kêu khóc than vãn. Lại còn gạt người, dụ họ đi với mình rồi xoay lại hại họ nên nay thọ khổ báo nơi địa ngục Khiếu Hoán này.

Những người xông khói vào hang để giết chúng sanh, hoặc giam người vào nhà vắng, hoặc hun khói giết hại chúng sanh, có người cướp đoạt tài sản người khác rồi ném họ xuống giếng. Tất cả những người tạo tội như thế đều đọa vào địa ngục Khiếu Hoán này để đền tội.

Địa ngục Quá Nóng: trong ngục này có hai vạc đồng lớn nấu nước muối sôi sùng sục, ngục tốt La sát nhúng tội nhân vào trong đó làm cho từng đốt xương rã ra, rồi lấy xoa sắt dích ra ngoài. Có một luồng gió lạnh buốt thổi qua, tội nhân sống lại. Rồi lại bị ngục tốt quăng vào hầm lửa, có người bị mắc dính vào nước tro sôi. Tội nhân vừa ra khỏi hầm tro lại bị ngục tốt thả vào trong cát nóng, tự ăn máu mủ. Tội nhân vừa ra khỏi hầm than lại bị ngục tốt quăng vào giường lửa, mới lồm cồm bò dậy thì lửa từ mắt tai mũi miệng và các lỗ chân lông bốc ra. Bởi vì người này trước kia làm nã loạn cha mẹ, sư trưởng, Sa-môn, Bà-la-môn và những người hiền lành lương thiện khiến ruột gan họ nóng bức nên nay phải chịu tội báo nơi địa ngục này. hoặc có người đời trước giết sinh vật để nấu hầm, có người thui nướng heo, dê; có người lấy cây đâm qua bụng người khác rồi đem thiêu sống họ; có người đốt núi non đồng ruộng, làng xóm, chùa chiền, Tinh xá và thần miếu; có người đẩy chúng sanh vào hầm lửa nên đọa vào ngục này.

Địa ngục A Tỳ: chu vi bốn ngàn dặm, là một nơi rất thâm u. Tội

nhân trong ngục bị ngục tốt lột da từ đầu đến chân, rồi bắt nằm dang hai tay chân như trái tấm da trâu để đóng năm trăm cây đinh lên đó. Rồi cho xe lửa nghiền nát thân họ. Một cơn gió lạnh buốt thổi qua, tội nhân sống lại. Ngục tốt lại quăng tội nhân vào hầm lửa, vùi trong tro nóng. Những cây đao dài, bén từ trên không trung lao vào người tội nhân. Tội nhân mê ngất cháy giòn như cỏ khô. Người ngày kiếp xưa đã gây tội cực ác: ngũ nghịch, đoạn thiện căn, chánh pháp nói là phi pháp, phi pháp nói là chánh pháp nên đọa vào đây đến tội.

(Trích luận Đại Trí Độ)

